

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 03 năm 2024

**THÔNG BÁO**  
**MỜI HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Điện tử Biên Hòa ngày 18/04/2023;
- Căn cứ Nghị quyết số 01/2024/NQ-HĐQT ngày 25/01/2024 của HĐQT về việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024,

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Điện tử Biên Hòa trân trọng thông báo mời họp đến toàn thể Quý Cổ đông về việc Tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 như sau:

1. **Thời gian:** 9h00 Thứ Năm, ngày 25 tháng 04 năm 2024.
2. **Địa điểm:** Nhà máy Công ty Cổ phần Điện tử Biên Hòa.
3. **Địa chỉ:** Đường số 2 Khu Công nghiệp Biên Hòa 1, P.An Bình, Tp. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai.
4. **Thành phần tham dự:** Tất cả cổ đông của Công ty Cổ phần Điện tử Biên Hòa và người đại diện được cổ đông ủy quyền hợp lệ theo quy định của pháp luật, tính đến thời điểm chốt danh sách cổ đông ngày 06 tháng 03 năm 2024.
5. **Nội dung Đại hội:**
  - Thông qua Chương trình Đại hội.
  - Thông qua Quy chế tổ chức Đại hội.
  - Báo cáo của HĐQT về kết quả hoạt động SXKD năm 2023 và công tác quản trị của HĐQT; Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024.
  - Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2023 (báo cáo tóm tắt) và Báo cáo của Công ty kiểm toán về báo cáo tài chính năm 2023.
  - Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2023.
  - Tờ trình Quyết toán thù lao của HĐQT, BKS năm 2023 và kế hoạch thù lao của HĐQT, BKS năm 2024.
  - Tờ trình Phân phối lợi nhuận năm 2023.
  - Tờ trình Ủy quyền cho BKS chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024.(Tài liệu Đại hội được đăng tải trên trang Website : [www.belco.vn](http://www.belco.vn) và được phát tại Đại hội)

6. **Đăng ký tham dự:**

Để công tác tổ chức Đại hội được chu đáo, đề nghị Quý Cổ đông vui lòng đăng ký tham dự Đại hội.

Hình thức đăng ký: Email hoặc điện thoại

- Công ty Cổ phần Điện tử Biên Hòa
- Địa chỉ giao dịch: 97 Nguyễn Thị Minh Khai, P. Bến Thành, Q1, Tp. Hồ Chí Minh
- Điện thoại: (028) 3925 3352 ext: 22 gặp Cô Cẩm Hồng Mail: hongltc@belco.vn

Thời hạn đăng ký: Trước 16h00 ngày 22/04/2024.

Trong trường hợp Quý Cổ đông không trực tiếp tới dự họp có thể ủy quyền cho người Đại diện theo mẫu Giấy ủy quyền của Công ty. Các Cổ đông hoặc người Đại diện được ủy quyền đến tham dự Đại hội vui lòng mang theo CMND/CCCD hoặc hộ chiếu và bản gốc giấy ủy quyền để đăng ký tư cách cổ đông tham dự.

**Trân trọng thông báo và kính mời Quý Cổ đông tham dự!**

Các tài liệu kèm theo thư mời:

- Chương trình Đại hội;
- Mẫu giấy ủy quyền của cá nhân/tổ chức.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
Chủ tịch *hsh*  
  
**VŨ SONG TOÀN**



**CHƯƠNG TRÌNH  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024  
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN TỬ BIÊN HÒA**

- Thời gian: 09h00 Thứ Năm, ngày 25/04/2024
- Địa điểm: Nhà máy Công ty Cổ phần Điện tử Biên Hòa
- Địa chỉ: Đường số 2 Khu Công nghiệp Biên Hòa 1, P. An Bình, Tp. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai.

Thời gian	Nội dung
8h30 – 9h00	Đón tiếp đại biểu, Kiểm tra tư cách cổ đông
9h00 – 9h15	<ul style="list-style-type: none"><li>- Khai mạc, Chào cờ, Tuyên bố lý do.</li><li>- Giới thiệu thành phần tham dự Đại hội.</li><li>- Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông.</li></ul>
9h15 – 9h25	<b>Phần thủ tục</b> <ul style="list-style-type: none"><li>- Giới thiệu Chủ tọa Đại hội và Ban thư ký Đại hội.</li><li>- Thông qua Quy chế tổ chức Đại hội.</li><li>- Tờ trình giới thiệu Ban kiểm phiếu.</li><li>- Thông qua chương trình Đại hội.</li></ul>
9h25 – 10h10	<b>Trình bày các báo cáo, tờ trình tại Đại hội</b> <ol style="list-style-type: none"><li>1. Báo cáo của HĐQT về kết quả hoạt động SXKD năm 2023 và công tác quản trị của HĐQT; Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024.</li><li>2. Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2023(báo cáo tóm tắt) và Báo cáo của Công ty kiểm toán về báo cáo tài chính năm 2023.</li><li>3. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023.</li><li>4. Tờ trình Quyết toán thù lao của HĐQT, BKS năm 2023 và kế hoạch thù lao của HĐQT, BKS năm 2024.</li><li>5. Tờ trình Phân phối lợi nhuận năm 2023.</li><li>6. Tờ trình Ủy quyền cho BKS chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024.</li></ol>
10h10 – 10h25	Đại hội giải lao
10h25 – 11h40	<ul style="list-style-type: none"><li>- Đại hội thảo luận đóng góp ý kiến cho các báo cáo và các tờ trình.</li><li>- Biểu quyết thông qua các báo cáo và các tờ trình:<ol style="list-style-type: none"><li>1. Báo cáo của HĐQT về kết quả hoạt động SXKD năm 2023 và công tác quản trị của HĐQT; Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024.</li><li>2. Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2023(báo cáo tóm tắt) và Báo cáo của công ty kiểm toán về báo cáo tài chính năm 2023.</li><li>3. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023.</li><li>4. Tờ trình Quyết toán thù lao của HĐQT, BKS năm 2023 và kế hoạch thù lao của HĐQT, BKS năm 2024.</li><li>5. Tờ trình Phân phối lợi nhuận năm 2023.</li><li>6. Tờ trình Ủy quyền cho BKS chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024.</li><li>7. Đọc biên bản họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024.</li><li>8. Thông qua Biên bản và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.</li></ol></li></ul>
11h40 – 11h50	Bế mạc Đại hội

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 2024

**GIẤY ỦY QUYỀN**

**THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**

**Kính gửi: HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CÔNG TY CP ĐIỆN TỬ BIÊN HÒA**

Họ và tên cá nhân / tổ chức:.....

Số CMND/CCCD/GPKD:.....Cấp ngày:...../...../..... Tại:.....

Địa chỉ:.....

Sở hữu..... cổ phần của Công ty CP Điện tử Biên Hòa.

**Nay tôi ủy quyền cho :** (ghi rõ họ tên, số CMND/ CCCD địa chỉ của người nhận ủy quyền hoặc chọn một trong hai thành viên được công ty giới thiệu)

Stt	Họ và tên người được ủy quyền	Số CMND/ CCCD/GPKD	Địa chỉ	Đánh dấu chọn người được ủy quyền
1				<input type="checkbox"/>
2	NGUYỄN PHƯỚC HIỆP Trưởng Ban kiểm soát			<input type="checkbox"/>
3	VŨ SONG TOÀN Chủ tịch HĐQT Công ty			<input type="checkbox"/>

Thay mặt tôi tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty CP Điện tử Biên Hòa được tổ chức vào ngày 25 tháng 04 năm 2024 và thực hiện quyền phát biểu / biểu quyết đối với các vấn đề thuộc nội dung chương trình họp của Đại hội.

Tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về sự ủy quyền nêu trên.

**NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN**

(Ký, ghi rõ họ tên)

**NGƯỜI ỦY QUYỀN**

(Ký, ghi rõ họ tên; nếu là tổ chức phải do người đại diện theo pháp luật ký, đóng dấu)

**Lưu ý: Cổ đông được ủy quyền cho một hoặc một số cá nhân, tổ chức.** Trong trường hợp cổ đông chưa tìm được người ủy quyền, cổ đông có thể xem xét ủy quyền tham dự Đại hội cho một trong hai thành viên được đề cử nêu trên bằng cách đánh dấu vào ô vuông tương ứng bên cạnh.

- Vui lòng gửi Giấy ủy quyền này về cho Ban tổ chức Đại hội trước ngày 22/04/2024.

Số: 01/2024/TTr-HĐQT

Tp.HCM, ngày 27 tháng 03 năm 2024

**TỜ TRÌNH**  
**Về việc thông qua Quy chế tổ chức**  
**Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024**

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024**  
**Công ty Cổ phần Điện tử Biên Hoà**

Để tiến hành Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024, Hội đồng Quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông của Công ty Cổ phần Điện tử Biên Hoà thông qua Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Điện tử Biên Hoà.

Dự thảo Quy chế được đính kèm tờ trình này.

Trân trọng kính trình!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH** *[Signature]*

Nơi nhận:

- Cổ đông công ty;
- TV HĐQT, BKS;
- Ban TGD;
- Lưu VT, HĐQT.



**VŨ SONG TOÀN**

**QUY CHẾ TỔ CHỨC**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**  
**CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN TỬ BIÊN HOÀ**

*(Ban hành kèm theo Tờ trình số:01/2024/TTr-HĐQT ngày 25/04/2024  
của Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Điện tử Biên Hoà)*

**Chương I**  
**NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1.** Phạm vi áp dụng

Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông sử dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Điện tử Biên Hoà.

**Điều 2.** Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thủ tục tiến hành Đại hội.

**Điều 3.** Cổ đông và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

**Chương II**  
**QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI**

**Điều 4.** Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông

1. Điều kiện tham dự Đại hội

Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phiếu Công ty Cổ phần Điện tử Biên Hoà theo danh sách chốt ngày 06/03/2024 hoặc những người được ủy quyền tham dự hợp lệ.

2. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông đủ điều kiện tham dự Đại hội.

a. Cổ đông hoặc người được ủy quyền đến dự Đại hội cần mang theo các giấy tờ sau:

- Thư mời họp.
- Giấy chứng minh nhân dân, căn cước công dân hoặc hộ chiếu.
- Giấy uỷ quyền (*trường hợp được ủy quyền tham dự Đại hội\**)

*(\* Nếu cổ đông là cá nhân, thì Giấy uỷ quyền phải được ký bởi chính cổ đông đó; Nếu cổ đông là tổ chức, thì Giấy uỷ quyền phải được đóng dấu và được ký bởi người đại diện hợp pháp của tổ chức đó).*

Sau khi xuất trình các giấy tờ nêu trên cho Ban Kiểm tra tư cách cổ đông, Cổ đông hoặc người được ủy quyền đến dự Đại hội được nhận một **Thẻ biểu quyết** và một **Phiếu biểu quyết** (ghi Mã cổ đông và số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông đó). Giá trị của Thẻ biểu quyết/Phiếu biểu quyết mà cổ đông hoặc người được ủy quyền đến dự Đại hội tương ứng với tỷ lệ số cổ phần có quyền biểu quyết mà cổ đông đó sở hữu hoặc đại diện theo đăng ký tham dự Đại hội trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội.

b. Cổ đông được ủy quyền bằng văn bản cho người nhận ủy quyền thay mặt mình tham dự và biểu quyết tại Đại hội đồng Cổ đông. Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền lại cho người khác tham dự Đại hội.

c. Cổ đông hoặc người được ủy quyền tham dự Đại hội, sau khi nghe báo cáo về các nội dung cần thông qua sẽ cùng thảo luận và thông qua bằng biểu quyết.

d. Cổ đông tham dự Đại hội khi muốn phát biểu ý kiến thảo luận phải được sự đồng ý của Chủ tọa, phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình của Đại hội đã được thông qua. Những vấn đề đã được người trước phát biểu thì không phát biểu lại để tránh trùng lặp. Cổ đông hoặc người được ủy quyền



tham dự Đại hội cũng có thể ghi các nội dung vào phiếu câu hỏi, chuyển cho Ban Thư ký Đại hội.

e. Cổ đông hoặc người được ủy quyền được biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều lệ Công ty.

f. Trong thời gian tiến hành Đại hội, các cổ đông phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Đoàn Chủ tịch, ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự.

g. Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến sau khi Đại hội đã khai mạc, sau khi hoàn tất thủ tục đăng ký, được tham dự và tham gia biểu quyết về các nội dung cần biểu quyết còn lại theo chương trình Đại hội đã được thông qua. Trong trường hợp này, hiệu lực của những biểu quyết đã tiến hành không bị ảnh hưởng.

#### **Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa, Đoàn Chủ tịch**

1. Chủ tịch Hội đồng Quản trị là Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

2. Nhiệm vụ của Đoàn Chủ tịch:

a. Điều hành các hoạt động của Đại hội theo chương trình đã được Đại hội thông qua. Tiến hành các công việc cần thiết để Đại hội đồng cổ đông diễn ra có trật tự; phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông tham dự Đại hội.

b. Hướng dẫn các đại biểu tham dự Đại hội thảo luận.

c. Trình dự thảo và những nội dung cần thiết để Đại hội biểu quyết.

d. Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu.

#### **Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội.**

Ban Kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội đồng cổ đông do Hội đồng Quản trị quyết định. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội nhận giấy tờ của cổ đông hoặc người được ủy quyền đến họp để kiểm tra tính hợp lệ và đối chiếu với danh sách cổ đông có quyền dự họp đã chốt ngày 06/03/2024; Phát các tài liệu, Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết; Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội trước khi Đại hội chính thức được tiến hành.

#### **Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của Ban Thư ký Đại hội.**

1. Chủ tọa cử Ban Thư ký Đại hội.

2. Ban Thư ký thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tọa, bao gồm:

a. Ghi chép đầy đủ, trung thực các nội dung Đại hội.

b. Công bố dự thảo Biên bản, Nghị quyết của Đại hội và thông báo của Đoàn Chủ tịch gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu.

c. Tiếp nhận phiếu câu hỏi của các cổ đông.

#### **Điều 8. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm phiếu**

1. Chủ tọa giới thiệu Ban Kiểm phiếu và lấy ý kiến thông qua tại Đại hội.


2. Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ:

a. Giám sát việc biểu quyết của các cổ đông hoặc người đại diện tham dự Đại hội.

b. Tổng hợp số cổ phần biểu quyết theo từng nội dung và thông báo kết quả cho Chủ tọa và Ban Thư ký Đại hội.

### **Chương III TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI**

#### **Điều 9. Điều kiện tiến hành Đại hội**

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết theo danh sách cổ đông chốt ngày 06/03/2024. 

002  
ĐNG  
PHI  
IÊN  
H  
P. HO


## **Điều 10.** Trật tự của Đại hội

1. Tất cả các cổ đông đến tham dự Đại hội ăn mặc chỉnh tề.
2. Cổ đông khi vào phòng Đại hội phải ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban tổ chức Đại hội quy định. Tuyệt đối tuân thủ việc sắp xếp vị trí của Ban tổ chức.
3. Không hút thuốc lá trong phòng Đại hội.
4. Không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong khi Đại hội diễn ra. Điện thoại di động phải tắt hoặc không để chuông báo.

## **Điều 11.** Cách thức biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội

1. Nguyên tắc biểu quyết:
  - Tất cả các nội dung trong chương trình của Đại hội đều phải được thông qua bằng cách lấy ý kiến biểu quyết công khai của tất cả cổ đông tham dự Đại hội bằng **THẺ BIỂU QUYẾT/PHIẾU BIỂU QUYẾT** theo số cổ phần sở hữu và đại diện.
  - Mỗi cổ đông được cấp một **THẺ BIỂU QUYẾT** và một **PHIẾU BIỂU QUYẾT**, trong đó ghi: **Mã số Cổ đông; Tên cổ đông; Số cổ phần được biểu quyết** (sở hữu và/hoặc được ủy quyền) của cổ đông và có đóng dấu treo của Công ty.
2. Thể lệ biểu quyết:
  - a. Biểu quyết đối với Đoàn Chủ tịch, Thư ký, Ban bầu cử và kiểm phiếu, chương trình Đại hội, Quy chế Đại hội, Biên bản và Nghị quyết Đại hội: Các cổ đông hoặc đại diện cổ đông biểu quyết bằng cách giơ **THẺ BIỂU QUYẾT** (khi Chủ tọa hỏi ý kiến: tán thành, không tán thành hoặc không có ý kiến). Khi biểu quyết, mặt trước của **THẺ BIỂU QUYẾT** có ghi "**Số cổ phần**" sở hữu và/hoặc đại diện phải được hướng về phía Chủ tọa và Ban thư ký Đại hội.
  - b. Biểu quyết các vấn đề trình tại Đại hội: Các cổ đông hoặc đại diện cổ đông đánh dấu X vào ô thích hợp để biểu quyết từng vấn đề ghi trên **PHIẾU BIỂU QUYẾT**, sau đó nộp **PHIẾU BIỂU QUYẾT** cho Ban kiểm phiếu để tổng hợp.
3. Ban kiểm phiếu sẽ tiến hành ghi nhận Mã cổ đông biểu quyết cho từng phương án (**Tán thành; Không tán thành; hoặc không có ý kiến**) để tổng hợp kết quả biểu quyết thông báo cho Chủ tọa và Ban thư ký Đại hội.

## **Điều 12.** Thông qua Quyết nghị của Đại hội đồng cổ đông:

1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp:
  - a. Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
  - b. Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
  - c. Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty;
  - d. Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty quy định tỷ lệ hoặc giá trị khác;
  - e. Tổ chức lại, giải thể công ty;
  - f. Vấn đề khác do Điều lệ công ty quy định.
2. Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại khoản 1 Điều này và các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp. 

454  
C  
N  
S  
JA  
HI

**Chương IV**  
**KẾT THÚC ĐẠI HỘI**

**Điều 13.** Biên bản và Nghị quyết cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

1. Biên bản và Nghị quyết họp Đại hội đồng cổ đông phải lập xong và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp.
2. Biên bản và Nghị quyết họp Đại hội đồng cổ đông phải được lưu giữ tại Công ty.

**Điều 14.** Hiệu lực thi hành

Quy chế này gồm 04 (bốn) Chương, 14 (mười bốn) Điều, được đọc công khai trước khi tiến hành Đại hội đồng cổ đông và có hiệu lực thi hành ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH**   
  
**Vũ Song Toàn**





Số: 02/2024/TTr-HĐQT

Tp.HCM, ngày 27 tháng 03 năm 2024

## TỜ TRÌNH DANH SÁCH BAN KIỂM PHIẾU

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024  
Công ty Cổ phần Điện tử Biên Hòa**

- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Điện tử Biên Hòa ngày 18/04/2023;
- Căn cứ Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024,

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông danh sách Ban kiểm phiếu để thực hiện việc kiểm phiếu biểu quyết các vấn đề tại kỳ họp Đại hội đồng cổ đông gồm các Ông bà có tên sau đây:

- |                             |            |
|-----------------------------|------------|
| 1. Bà Nguyễn Thị Hồng Sương | Trưởng Ban |
| 2. Bà Lâm Thị Hồng Loan     | Thành viên |
| 3. Ông Phạm Văn Mộc         | Thành viên |

Trân trọng kính trình!

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



VŨ SONG TOÀN

Nơi nhận:

- Cổ đông công ty;
- TV HĐQT, BKS;
- Ban TGĐ;
- Lưu VT, HĐQT.

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**Về kết quả hoạt động SXKD và Công tác quản trị của HĐQT năm 2023;**  
**Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024.**

**Kính gửi:** ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024  
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN TỬ BIÊN HÒA

**I/ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023**

**1. Đặc điểm tình hình**

- Hoạt động kinh tế - xã hội năm 2023 phải đối diện với nhiều khó khăn thách thức trong bối cảnh tăng trưởng kinh tế thế giới được đánh giá tiêu cực: tăng trưởng toàn cầu giảm tốc do chính sách thắt chặt tiền tệ, cuộc chiến Nga – Ukraine, Israel – Palestine/Hamas và một số xung đột trên thế giới tiếp tục đè nặng lên các hoạt động kinh tế;
- Năm 2023, phát triển kinh tế - xã hội của Việt Nam diễn ra trong bối cảnh bất lợi cả từ bên ngoài (quốc tế, khu vực trên nhiều lĩnh vực cả kinh tế, chính trị, quân sự) và bên trong (những khó khăn lớn của một nền kinh tế mở phụ thuộc bởi bên ngoài, mới trải qua giai đoạn khủng hoảng nghiêm trọng bởi đại dịch Covid-19), có ảnh hưởng tiêu cực đến chuỗi cung ứng, giá cả, an ninh năng lượng, an ninh lương thực bị đe dọa,... làm ảnh hưởng đến phần lớn lĩnh vực đời sống xã hội, hạn chế không nhỏ đến quá trình phục hồi và phát triển kinh tế đất nước nói chung.
- Do tác động ảnh hưởng tình hình chung trong nước và thế giới, đặc biệt hậu quả nặng nề của dịch Covid-19, dẫn đến nhiều doanh nghiệp gặp khó khăn trong sản xuất kinh doanh: giảm đơn hàng, thu hẹp sản xuất kinh doanh; chi phí nguyên liệu đầu vào tăng cao;... Một số doanh nghiệp ngừng hoạt động, giải thể,... Tình hình giảm giờ làm, ngừng việc, hoãn hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương hoặc chấm dứt hợp đồng lao động làm ảnh hưởng không nhỏ đến thu nhập, đời sống của người lao động thuộc một số lĩnh vực sản xuất gia công và chế biến như: Giày dép, Dệt-nhuộm, may mặc, chế biến gỗ, điện tử,...
- Đối với Công ty CP Điện tử Biên Hòa, việc sản xuất kinh doanh gặp rất nhiều khó khăn: các mặt hàng kinh doanh truyền thống thoái trào và bị cạnh tranh khốc liệt nên việc sản xuất kinh doanh phải thu hẹp dẫn đến tình trạng không có nguồn thu, nhà máy phải ngừng việc, công nhân phải nghỉ chờ việc trong thời gian dài; Bộ phận kinh doanh chỉ hoạt động cầm chừng; Bộ phận phát triển sản phẩm không đủ điều kiện nghiên cứu làm việc với các đối tác trong và ngoài nước để phát triển sản phẩm nhằm thúc đẩy hoạt động kinh doanh; Ngoài ra, những lợi thế cho thuê mặt bằng của Công ty cũng không còn vì chi phí tiền thuê đất/phí và lệ phí tăng cao và đối tác thuê trả mặt bằng – điều này cũng ảnh hưởng trực tiếp đến kết quả kinh doanh của Công ty.

**2. Kết quả thực hiện**

**2.1 Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 như sau:**

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	KH 2023	THỰC HIỆN NĂM 2023	
				Giá trị	%/KH
01	Tổng Doanh thu	Tỷ đồng	26,4	26,826	101,61
02	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	9,5	8,240	86,74
03	Cổ tức	%	10	10	100

**Ghi chú:** Lợi nhuận so với kế hoạch 2023 do Đại hội đồng cổ đông quyết chỉ đạt 86,63%; Nguyên nhân do một số chi phí chính có biến động ảnh hưởng trực tiếp gồm:

- Tăng chi phí thuê đất: 1,1 tỷ đồng. *K*

- Tăng cho phí pháp lý: 600 triệu đồng.
- Ngoài ra có tiết giảm được 1 số chi phí.

Tổng thu nhập của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc trong năm 2023 là: 1.660.868.000 đồng, chi tiết như sau:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Thu nhập năm 2023 (đồng)	Ghi chú
1	Vũ Song Toàn	Chủ tịch HĐQT	101.000.000	
2	Lê Hữu Phước	Thành viên HĐQT - Tổng Giám đốc	551.892.000	
3	Nguyễn Đình Cường	Thành viên HĐQT - P. Tổng Giám đốc	437.909.000	
4	Võ Văn Chúng	Thành viên HĐQT	74.000.000	
5	Văn Viết Tuấn	Thành viên HĐQT	74.000.000	
6	Võ Văn Nam	Phó Tổng Giám đốc	422.067.000	
<b>Tổng cộng</b>			<b>1.660.868.000</b>	

### Đánh giá:

- Trong tình hình khó khăn như đã nêu, HĐQT và Ban Điều hành công ty đã có những chỉ đạo sát sao, kịp thời đưa ra những biện pháp, định hướng hoạt động phù hợp với thực trạng công ty, từng bước tháo gỡ những khó khăn để duy trì hiện trạng và cân nhắc triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh một cách hài hòa đảm bảo hiệu quả và ổn định.
- Doanh thu năm 2023 so với kế hoạch đạt 101,57% và tổng lợi nhuận trước thuế đạt 86,63%: Đây là một kết quả đáng khích lệ, thể hiện sự quyết tâm cố gắng của tập thể lãnh đạo và toàn thể CB.CNV Công ty trong bối cảnh Công ty đang gặp rất nhiều khó khăn, cụ thể:
  - + Sản phẩm dịch vụ kinh doanh truyền thống không thuận lợi, mất lợi thế cạnh tranh, thị trường tiêu thụ bị thu hẹp dẫn đến việc Nhà máy vẫn phải tạm ngừng sản xuất, công nhân nghỉ chờ việc;
  - + Về dịch vụ cho thuê mặt bằng của Công ty: Doanh thu dịch vụ cho thuê mặt bằng của Công ty chiếm tỷ trọng chính trong KH-SX ngày càng khó khăn do dịch bệnh, kinh tế khó khăn, chi phí tiền thuê đất/phí và lệ phí tăng cao;

**2.2 Công nợ:** Công nợ được Công ty quản lý và theo dõi đầy đủ, những khoản nợ phải thu quá hạn đã được xem xét trích lập dự phòng phải thu khó đòi hoặc đưa ra Tòa án để giải quyết thu hồi đảm bảo đúng theo qui định của Pháp luật.

**2.3 Hàng tồn kho:** Kết quả thực hiện xử lý hàng tồn kho đến ngày 31/12/2023 như sau:

- Tổng giá trị sổ sách hàng tồn kho: 2.952 triệu đồng
  - Tổng giá trị sổ sách của số lượng hàng bán ra: 54 triệu đồng
  - Tổng doanh thu thanh lý thu tiền ngay được: 12 triệu đồng  
(Bán thanh lý hàng tồn kho thu tiền ngay và không bán nợ nên không có công nợ hàng tồn kho)
- ⇒ Nguyên nhân xử lý hàng tồn kho chậm: do hàng tồn kho còn lại chủ yếu là camera và các nguyên vật liệu đã không còn sử dụng được. Công ty đã cố gắng tìm kiếm đối tác để tiêu thụ nhưng đối tác chỉ đến xem hàng và sau đó họ từ chối mua.

**2.4 Thủ tục pháp lý nhà đất:** Trong năm 2023 công ty đã khẩn trương xúc tiến các thủ tục hoàn thiện thủ tục pháp lý nhà đất của các cơ sở vật chất của công ty, cụ thể như sau:

- Nhà 97 NTMK, quận 1, Tp HCM: Hiện công ty đã nhận được bản án số 973/2023/HC-PT ngày 13/11/2023 của Tòa án Nhân dân Cấp cao tại Tp.HCM chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty CP Điện tử Biên Hòa hủy Quyết định số 107/QĐ-XPHC ngày 06/7/2022 của Chánh Thanh tra Sở TNMT Tp.HCM. Đây là kết quả đáng khích lệ thể hiện trách nhiệm và sự cố gắng của HĐQT và Ban điều hành trong việc bảo toàn vốn của công ty và không gây thiệt hại.

Công ty sẽ tiếp tục xúc tiến các bước để hoàn thiện hồ sơ pháp lý của nhà 97 NTMK nhằm tạo điều kiện khai thác và vận hành hiệu quả tòa nhà 97 NTMK. Tuy nhiên, hiện nay vấn đề hồ sơ nhà đất tại Tp.HCM tồn đọng rất nhiều nên rất khó hoàn tất trong thời gian ngắn (dự kiến cần 1-2 năm để hoàn thiện hồ sơ nhà 97 NTMK).

- **Nhà máy sản xuất Khu Công nghiệp Biên Hòa I:** Nhà xưởng máy móc thiết bị cũ kỹ lạc hậu xuống cấp, đất đai nằm trong diện quy hoạch phải di dời. Hiện Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai vừa có công văn số 5806/SKHĐT-KTĐN ngày 7/12/2023 thông báo về thời gian thực hiện di dời các doanh nghiệp trong Khu công nghiệp Biên Hòa 1, theo đó Công ty CP Điện tử Biên Hòa nằm trong danh sách doanh nghiệp phải hoàn thành di dời một phần diện tích trong giai đoạn 1 trước tháng 12/2024. Việc thực hiện công tác di dời nhà máy sẽ làm phát sinh chi phí cũng như việc không thể ký tiếp các hợp đồng cho thuê kho tại Nhà máy sẽ ảnh hưởng không nhỏ đến doanh thu và lợi nhuận trong năm 2024 của công ty.

## 2.5 Về công tác tổ chức, lao động, tiền lương:

- **Mô hình tổ chức:** Mô hình tổ chức bộ máy của Belco được điều chỉnh từ năm 2017 đến nay đã có những điểm không còn phù hợp cần xem xét và điều chỉnh lại phù hợp với hoạt động hiện nay của Công ty. Tuy nhiên, Ban Điều hành đang xem xét xây dựng định hướng hoạt động một số lĩnh vực mới nên cần có thời gian. Trước mắt tạm thời sẽ giữ nguyên bộ máy tổ chức như hiện tại. Sau đó, tùy tình hình hoạt động và nhu cầu thực tế Ban điều hành BELCO sẽ điều chỉnh cho phù hợp.

- **Bộ máy nhân sự:**

Hiện tại, số lượng lao động tại BELCO là 40 (bốn mươi) nhân sự, gồm:

- |                      |            |
|----------------------|------------|
| - Ban Tổng Giám đốc: | 03 nhân sự |
| - Phòng Tổng hợp:    | 14 nhân sự |
| - Phòng Kinh Doanh:  | 05 nhân sự |
| - Phòng TCKT:        | 03 nhân sự |
| - Phòng KHSX:        | 15 nhân sự |

**TỔNG CỘNG: 40 NHÂN SỰ**

Căn cứ vào thực tế hoạt động của công ty trong những năm vừa qua, số lượng nhân sự nêu trên là không hiệu quả. Lực lượng công nhân tại nhà máy không có việc làm phải nghỉ ngừng việc liên tục và thời gian dài. Thực hiện ý kiến của cổ đông lớn, HĐQT và Ban điều hành của công ty đã lên phương án giải quyết số lao động không có việc làm.

- Hiện nay, Ban điều hành đã triển khai việc giải quyết lao động không có việc làm trong 02 giai đoạn, cụ thể như sau:

+ **Giai đoạn 1:** Đã hoàn tất việc giải quyết người lao động tại bộ phận sản xuất trực tiếp như sau:

- Số lượng nhân sự là: 09 người
- Thời gian thực hiện: trong Quý 1/2024
- Theo luật lao động, mức tiền trợ cấp thôi việc *từ ngày 31/12/2008 về trước* là 01 tháng lương/mỗi năm làm việc → Tổng số tiền trợ cấp theo luật lao động cho 9 nhân sự là **732,695** triệu đồng;
- Ngoài chi phí Hỗ trợ người lao động mất việc theo luật, HĐQT đã quyết định hỗ trợ thêm 01 tháng lương cho mỗi năm làm việc với tổng số tiền là: **838,605** triệu đồng.
- **Tổng số tiền trợ cấp bao gồm tiền trợ cấp phải trả theo luật và tiền công ty hỗ trợ là khoảng 1.571.300.000đ (Một tỷ năm trăm bảy mươi một triệu ba trăm ngàn đồng).**  
*Đính kèm Phương án sử dụng lao động số 15/2024/PA-ĐTBH ngày 06/02/2024*

- + **Giai đoạn 2:** Căn cứ vào định hướng hoạt động của BELCO trong năm 2024 và tùy theo mức độ phát triển của thị trường cũng như tình hình di dời nhà máy tại KCN Biên Hòa 1 của Tỉnh Đồng Nai, Ban điều hành BELCO sẽ tiếp tục thực hiện việc tái cơ cấu bộ máy nhân sự và xây dựng quy chế tiền lương mới cho phù hợp với qui mô hoạt động sản xuất kinh doanh của BELCO trong từng giai đoạn.
- Giải quyết kịp thời và đầy đủ các chế độ cho người lao động theo quy định như: Thực hiện tiêu chuẩn ăn giữa ca 30.000đ/công; trang bị đầy đủ bảo hộ lao động, dụng cụ đồ nghề làm việc, trang phục cho người lao động; tổ chức khám sức khỏe định kỳ hàng năm; thanh toán đầy đủ các chế độ ốm đau, thai sản, bồi dưỡng độc hại...; chấm dứt HĐLĐ cho một số nhân viên lao động theo đúng quy định của Nhà nước và trả trợ cấp thôi việc đúng chế độ.
- Công ty đã tổ chức Đại hội Cổ đông thường niên của Công ty vào ngày 18/4/2023 theo đúng qui định của pháp luật.

### **2.6 Các công việc khác đã thực hiện trong năm 2023:**

- **Về quản trị chi phí:** Công ty đã triển khai nhiều giải pháp tiết kiệm chi phí, nhằm đảm bảo hiệu quả hoạt động kinh doanh bảo đảm thu nhập cho người lao động. Rà soát tình hình thực hiện chi phí trong năm, cân đối thực hiện việc sản xuất, kinh doanh phù hợp năng lực để đảm bảo hiệu quả kinh doanh và lợi nhuận. Thường xuyên kiểm tra kiểm soát giá trị mua; thực hiện quản lý tốt dòng tiền, tối ưu hoá doanh thu tài chính.
- **Về công tác nghiên cứu phát triển:** Nhằm phục hồi và tìm kiếm cơ hội sản xuất kinh doanh các mặt hàng truyền thống cũng như phù hợp với xu hướng mới trong lĩnh vực điện và điện tử, công ty đã quyết định cử đoàn cán bộ tham dự hội chợ thương mại tại Quảng Châu - Trung quốc từ ngày 16-19 tháng 10 năm 2023. Kết quả chuyến đi, đoàn đã tham quan 1 số sản phẩm có thu thập tài liệu và làm việc với các đối tác tại hội chợ. Có một số sản phẩm tiềm năng có thể làm OEM và có 1 số đối tác có ý định hợp tác phân phối sản phẩm. Ban điều hành đã triển khai các bước tìm hiểu sâu để đánh giá và lựa chọn sản phẩm cũng như đối tác thích hợp.... Đồng thời, hiện nay bộ phận kinh doanh cũng tiến hành làm việc với 1 số đối tác trong nước để tìm kiếm sản phẩm hợp tác gia công phân phối. Các sản phẩm này sẽ triển khai trong kế hoạch năm 2024.
- **Về công tác an sinh xã hội, các hoạt động của Đảng, đoàn thể,...:** Công ty thực hiện nghiêm túc các chủ trương của Đảng bộ khối doanh nghiệp cũng như hỗ trợ tích cực các hoạt động của đoàn thể, công đoàn và một số tổ chức kinh tế, xã hội...

### **2.7 Tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2023**

- Ban điều hành đã triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội Đồng Cổ đông và linh động điều chỉnh bám sát tình hình thực tế của công ty và biến động của thị trường để hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh đã được Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2023 thông qua.
- Công ty đã thực hiện việc chia cổ tức 2022 và tạm ứng cổ tức năm 2023 theo đúng tinh thần Nghị quyết do Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2023 thông qua.
- Công ty đã hoàn tất việc sửa đổi bổ sung và ban hành Điều lệ và các Qui chế theo Nghị quyết do Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2023 thông qua.

## **II. CÔNG TÁC HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

### **1. Thông tin về thành viên Hội đồng Quản trị**

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập
1	Ông Vũ Song Toàn	Chủ tịch / Thành viên HĐQT không điều hành	20/6/2020
2	Ông Lê Hữu Phước	Thành viên HĐQT/Tổng Giám đốc	20/6/2020

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập
3	Ông Nguyễn Đình Cường	Thành viên HĐQT/Phó Tổng Giám đốc	20/6/2020
4	Ông Võ Văn Chúng	Thành viên HĐQT không điều hành	20/6/2020
5	Ông Văn Viết Tuấn	Thành viên HĐQT không điều hành	20/6/2020

## 2. Các cuộc họp Hội đồng Quản trị

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Vũ Song Toàn	08	100%	
2	Ông Lê Hữu Phước	08	100%	
3	Ông Nguyễn Đình Cường	08	100%	
4	Ông Võ Văn Chúng	06	75%	Bận việc riêng
5	Ông Văn Viết Tuấn	08	100%	

## 3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc

- Hội đồng Quản trị đã thực thi công việc theo đúng nguyên tắc hoạt động, trách nhiệm và quyền hạn của mình theo đúng Quy chế, Điều lệ Công ty và quy định của Pháp luật. Các công tác lớn thuộc thẩm quyền của HĐQT đều được bàn bạc, trao đổi và quyết nghị bằng Nghị quyết.
- Trong năm 2023, Hội đồng quản trị đã thực hiện hoạt động giám sát việc quản lý điều hành của Tổng Giám đốc, các cán bộ quản lý khác đầy đủ, kịp thời, đảm bảo tuân thủ đúng theo Điều lệ của Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết của Hội đồng Quản trị. Chủ tịch HĐQT đã họp với Ban điều hành triển khai các nhiệm vụ theo Nghị quyết.
- Định kỳ và bất thường, Chủ tịch HĐQT và Ban điều hành đã làm việc để có chỉ đạo kịp thời giải quyết các vấn đề phát sinh trong hoạt động sản xuất kinh doanh nhằm đảm bảo thực hiện KHSX KD năm 2023 do Đại hội đồng cổ đông đề ra.

## 4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng Quản trị

Số văn bản	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
<b><u>Nghị quyết</u></b>			
01/2023/NQ-HĐQT	09/01/2023	Nghị quyết cuộc họp HĐQT mở rộng ngày 09/01/2023 về việc chi tiền lương tháng 13 năm 2022 của Công ty.	100%
02/2023/NQ-HĐQT	09/01/2023	Nghị quyết cuộc họp HĐQT mở rộng ngày 09/01/2023 về kết quả hoạt động SXKD năm 2022 và kế hoạch SXKD năm 2023.	100%
03/2023/NQ-HĐQT	09/01/2023	Nghị quyết cuộc họp HĐQT mở rộng ngày 09/01/2023 về việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.	100%
04/2023/NQ-HĐQT	03/03/2023	Nghị quyết cuộc họp HĐQT mở rộng ngày 03/03/2023 thông qua tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.	100%

Số văn bản	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
05/2023/NQ-HĐQT	24/03/2023	Nghị quyết kiểm phiếu lấy ý kiến thành viên HĐQT thông qua tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 đã chỉnh sửa bổ sung.	100%
06/2023/NQ-HĐQT	19/04/2023	Nghị quyết cuộc họp HĐQT mở rộng ngày 19/04/2023.	100%
07/2023/NQ-HĐQT	11/07/2023	Nghị quyết cuộc họp HĐQT mở rộng ngày 11/07/2023.	100%
08/2023/NQ-HĐQT	06/10/2023	Nghị quyết cuộc họp HĐQT mở rộng ngày 06/10/2023.	100%
09/2023/NQ-HĐQT	17/11/2023	Nghị quyết kiểm phiếu lấy ý kiến thành viên HĐQT về việc chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023.	100%
10/2023/NQ-HĐQT	04/12/2023	Nghị quyết kiểm phiếu lấy ý kiến thành viên HĐQT về việc chi tạm ứng cổ tức bằng tiền mặt đợt 1 năm 2023.	100%
<b><u>Quyết định</u></b>			
01/2023/QĐ-HĐQT	06/02/2023	Quyết định cuộc họp HĐQT mở rộng ngày 09/01/2023 về việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023	100%

## 5. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Công ty

Trước tình hình kinh tế xã hội diễn biến phức tạp cũng như dịch bệnh vẫn còn nguy cơ bùng phát và những biến động của ngành điện tử nói riêng cũng như tình hình sản xuất kinh doanh trong cả nước nói chung, Hội đồng Quản trị đã tổ chức kịp thời các cuộc họp để đưa ra những chủ trương, giải pháp nhằm định hướng và hỗ trợ Ban điều hành trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Hội đồng Quản trị thực hiện tốt quyền hạn và nhiệm vụ của mình; Giám sát việc triển khai thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng Quản trị đối với Ban điều hành; Kiểm tra tình hình chấp hành tuân thủ các quy định của Pháp luật đối với hoạt động của Công ty. Chủ tịch Hội đồng Quản trị điều hành các hoạt động của Hội đồng Quản trị theo đúng thẩm quyền, thực hiện hoàn thành các mục tiêu đã được Đại hội Đồng Cổ đông và Hội đồng Quản trị đề ra.

### 5.1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

- Trong bối cảnh chịu sự tác động của nền kinh tế xã hội phức tạp, Hội đồng Quản trị và Ban điều hành Công ty đã xác định các mục tiêu, hướng đi và giải pháp nhằm chỉ đạo hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cho phù hợp với điều kiện kinh tế hiện nay.
- Các thành viên Hội đồng Quản trị đã tích cực nỗ lực cố gắng chỉ đạo sâu sát. Hội đồng Quản trị đã thảo luận thông qua các nghị quyết và ban hành các quyết định về những vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng Quản trị, kịp thời đưa ra những biện pháp, định hướng hoạt động cho phù hợp với tình hình Công ty hiện tại.
- Mặc dù kết quả kinh doanh của Công ty chưa đạt 100% kế hoạch nhưng các chỉ tiêu đã đạt được thể hiện sự quyết tâm cố gắng của tập thể lãnh đạo và cán bộ công nhân viên của công ty trong thời gian qua.

### 5.2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Điều hành công ty

Trong năm 2023, Ban Điều hành đã phối hợp với Chủ tịch Hội đồng Quản trị, thực hiện đúng chức trách và quyền hạn của mình trong việc điều hành Công ty theo điều lệ quy định. Ban Điều hành đã cùng với các cán bộ quản lý đã có nhiều nỗ lực trong việc tìm kiếm khách hàng, đối tác nhằm thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty đến mức có thể.

### 5.3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

- Tích cực chủ động chỉ đạo và triển khai các hoạt động nghiên cứu sản phẩm, định hướng kinh doanh của công ty, tiết kiệm chi phí, nâng cao hiệu suất làm việc của CBCNV. Trước mắt, duy trì hoạt động phù hợp với tình hình kinh tế xã hội và tình hình đặc thù của công ty

- Nâng cao hiệu quả chỉ đạo và quản trị của Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát và hoạt động của Ban điều hành.
- Tăng cường kiểm tra, kiểm soát, giám sát và xử lý kịp thời những khó khăn trong quá trình hoạt động.
- Chú trọng nâng cao năng suất lao động, chất lượng dịch vụ khách hàng.
- Quyết tâm hoàn thành mục tiêu như kế hoạch đề ra.

### III. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024

#### 1. Nhận định chung

- Việc sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2024 sẽ tiếp tục gặp rất nhiều khó khăn, lợi thế cho thuê mặt bằng của Công ty cũng không còn vì đối tác đã trả mặt bằng, chi phí thuê đất, phí, lệ phí tăng cao,... Việc này ảnh hưởng trực tiếp đến kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Việc hoàn thành thủ tục pháp lý tòa nhà 97 Nguyễn Thị Minh Khai cũng như việc thực hiện công tác di dời nhà máy tại Khu Công nghiệp Biên Hòa I sẽ phát sinh chi phí rất lớn ngoài dự kiến. Tuy nhiên, Hội đồng Quản trị chủ trương sẽ giải quyết theo từng thời điểm phát sinh và phân bổ chi phí để đảm bảo kế hoạch sản xuất kinh doanh và lợi nhuận của công ty.

#### 2. Các chỉ tiêu kế hoạch chính

Trước tình hình đó, công ty đề ra kế hoạch năm 2024 với các chỉ tiêu chính như sau:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	KH 2023	TH 2023	Tỷ lệ TH/KH 2023	KH 2024	Tỷ lệ KH 2024/ TH 2023
I	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	26,413	26,826	101,57%	25,09	93,53%
II	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	9,5	8,240	86,74%	3,361	40,79%
III	Cổ tức	%	10	10	100%	5	50%

#### 3. Cơ sở xây dựng Kế hoạch năm 2024

- Doanh thu thuê nhà là nguồn thu chính của công ty. Hiện nay, Bệnh viện Hạnh Phúc đã kết thúc hợp đồng và trả mặt bằng từ 31/12/2023. Ban điều hành đang tiến hành chào thuê. Dự kiến mất tối thiểu khoảng 6 tháng doanh thu tiền thuê nhà, tùy theo thời gian ký được hợp đồng cho thuê mới.

- Doanh thu Tài chính sụt giảm do lãi suất giảm mạnh và nguồn thu từ hoạt động thuê nhà giảm nên tiền gửi nhàn rỗi sẽ giảm. Ngoài ra, do HĐQT quản trị đã có chủ trương đầu tư xây dựng nhà 178 Bà Triệu nên nguồn tiền nhàn rỗi gửi tiết kiệm sẽ sụt giảm.

- Chi phí giải quyết dôi dư trong Quý 1/2024 ước 1,57 tỷ đồng (hỗ trợ người lao động 1 tháng lương).

- Doanh thu khác tăng 3,6 tỷ đồng: Belco đang triển khai việc gia công sản xuất các mặt hàng điện gia dụng mang thương hiệu Belco và làm đại lý phân phối + gia công các sản phẩm loa xuất khẩu. Doanh thu mảng này tạo công ăn việc làm cho người lao động đảm bảo hiệu quả từ hòa vốn đến có chút ít lợi nhuận để tham gia thị trường.

#### 4. Các giải pháp thực hiện

- Tái cấu trúc lực lượng lao động cho hợp lý phù hợp tình hình thực tế hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty. Tập trung khai thác tối đa các nguồn lực hiện có của Công ty.

- Trên cơ sở lao động và kỹ thuật sẵn có, lập kế hoạch nghiên cứu và phát triển các sản phẩm phù hợp với thị trường. Tăng doanh thu mảng điện, điện tử truyền thống để đảm bảo kế hoạch doanh thu và tạo công ăn việc làm cho người lao động.

- Từng bước triển khai mảng thương mại điện tử phù hợp với xu hướng phát triển và thay đổi của thị trường.

- Hợp tác với một số nhãn hiệu tiềm năng làm nhà phân phối sản phẩm, bảo hành sản phẩm.

- Tích cực tìm kiếm đối tác sản xuất gia công để giải quyết việc làm và thu nhập cho người lao động.



- Tận dụng tối đa khai thác mặt bằng đem lại nguồn thu cho Công ty.
- Tiết kiệm tối đa các chi phí phát sinh, phân bổ hoặc hoãn các chi phí chưa cấp thiết để giảm chi phí tăng lợi nhuận.
- Tiến hành hoàn thiện hồ sơ pháp lý của nhà 97 NTMK và nhà 52-54 Nguyễn Huệ, tạo điều kiện khai thác ổn định mảng cho thuê nhà.
- Triển khai hiệu quả hợp đồng cho thuê nhà 97 NTMK tạo nguồn thu ổn định.
- Tiếp tục nghiên cứu triển khai Phương án đầu tư nhà 178 Bà Triệu để khai thác có hiệu quả hơn trong thời gian tới.
- Tiếp tục tìm kiếm địa điểm mới để di dời nhà máy khi tỉnh Đồng Nai có phương án cụ thể.

Trên đây là toàn bộ nội dung báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 và báo cáo quản trị của HĐQT; Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 của Công ty Cổ phần Điện tử Biên Hòa, Hội đồng Quản trị trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua.

Trân trọng kính trình!

*Tp.HCM, ngày 27 tháng 03 năm 2024*

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH**



**VŨ SONG TOÀN**

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu HĐQT, văn thư.



Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 02 năm 2024

## PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG LAO ĐỘNG

### I. CĂN CỨ PHÁP LUẬT:

#### 1. Bộ luật Lao động số 45/2019/QH14 ngày 20/11/2019:

1.1. Điều 42 Nghĩa vụ của người sử dụng lao động trong trường hợp thay đổi cơ cấu, công nghệ hoặc vì lý do kinh tế

1.1.1. Những trường hợp sau đây được coi là thay đổi cơ cấu, công nghệ:

1.1.1.1. Thay đổi cơ cấu tổ chức, tổ chức lại lao động;

1.1.1.2. Thay đổi quy trình, công nghệ, máy móc, thiết bị sản xuất, kinh doanh gắn với ngành, nghề sản xuất, kinh doanh của người sử dụng lao động;

1.1.1.3. Thay đổi sản phẩm hoặc cơ cấu sản phẩm.

1.1.2. Những trường hợp sau đây được coi là vì lý do kinh tế:

1.1.2.1. Khủng hoảng hoặc suy thoái kinh tế;

1.1.2.2. Thực hiện chính sách, pháp luật của Nhà nước khi cơ cấu lại nền kinh tế hoặc thực hiện cam kết quốc tế.

1.1.3. Trường hợp thay đổi cơ cấu, công nghệ mà ảnh hưởng đến việc làm của nhiều người lao động thì người sử dụng lao động phải xây dựng và thực hiện phương án sử dụng lao động theo quy định tại Điều 44 của Bộ luật này; trường hợp có chỗ làm việc mới thì ưu tiên đào tạo lại người lao động để tiếp tục sử dụng.

1.1.4. Trong trường hợp vì lý do kinh tế mà nhiều người lao động có nguy cơ mất việc làm, phải thôi việc thì người sử dụng lao động phải xây dựng và thực hiện phương án sử dụng lao động theo quy định tại Điều 44 của Bộ luật này.

1.1.5. Trong trường hợp người sử dụng lao động không thể giải quyết được việc làm mà phải cho người lao động thôi việc thì phải trả trợ cấp mất việc làm theo quy định tại Điều 47 của Bộ luật này.

1.1.6. Việc cho thôi việc đối với người lao động theo quy định tại Điều này chỉ được tiến hành sau khi đã trao đổi ý kiến với tổ chức đại diện người lao động tại cơ sở đối với nơi có tổ chức đại diện người lao động tại cơ sở mà người lao động là thành viên và thông báo trước 30 ngày cho Ủy Ban nhân dân cấp tỉnh và cho người lao động.

1.2. Điều 44 Phương án sử dụng lao động:

1.2.1. Phương án sử dụng lao động phải có những nội dung chủ yếu sau đây:

1.2.1.1. Số lượng và danh sách người lao động tiếp tục được sử dụng, người lao động được đào tạo lại để tiếp tục sử dụng, người lao động được chuyển sang làm việc không trọn thời gian;

1.2.1.2. Số lượng và danh sách người lao động nghỉ hưu;

1.2.1.3. Số lượng và danh sách người lao động phải chấm dứt hợp đồng lao động;

1.2.1.4. Quyền và nghĩa vụ của người sử dụng lao động, người lao động và các bên liên quan trong việc thực hiện phương án sử dụng lao động;

1.2.1.5. Biện pháp và nguồn tài chính bảo đảm thực hiện phương án.

1.2.2. Khi xây dựng phương án sử dụng lao động, người sử dụng lao động phải trao đổi ý kiến với tổ chức đại diện người lao động tại cơ sở đối với nơi có tổ chức đại diện người lao động tại cơ sở. Phương án sử dụng lao động phải được thông báo công khai cho người lao động biết trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được thông qua.

1.3. Điều 47 Trợ cấp mất việc làm:

1.3.1. Người sử dụng lao động trả trợ cấp mất việc làm cho người lao động đã làm việc thường xuyên cho mình từ đủ 12 tháng trở lên mà bị mất việc làm theo quy định tại khoản 11 Điều 34 của Bộ luật này, cứ mỗi năm làm việc trả 01 tháng tiền lương nhưng ít nhất bằng 02 tháng tiền lương.

1.3.2. Thời gian làm việc để tính trợ cấp mất việc làm là tổng thời gian người lao động đã làm việc thực tế cho người sử dụng lao động trừ đi thời gian người lao động đã tham gia bảo hiểm thất nghiệp theo quy định của pháp luật về bảo hiểm thất nghiệp và thời gian làm việc đã được người sử dụng lao động chi trả trợ cấp thôi việc, trợ cấp mất việc làm.

1.3.3. Tiền lương để tính trợ cấp mất việc làm là tiền lương bình quân của 06 tháng liền kề theo hợp đồng lao động trước khi người lao động mất việc làm.

1.3.4. Chính phủ quy định chi tiết Điều này.

**2. Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020: Điều 8 Trợ cấp thôi việc, trợ cấp mất việc làm:**

2.1. Người sử dụng lao động có trách nhiệm chi trả trợ cấp thôi việc theo quy định tại Điều 46 của Bộ luật Lao động đối với người lao động đã làm việc thường xuyên cho mình từ đủ 12 tháng trở lên khi hợp đồng lao động chấm dứt theo quy định tại các Khoản 1, 2, 3, 4, 6, 7, 9 và 10 Điều 34 của Bộ luật Lao động, trừ các trường hợp sau:

2.1.1. Người lao động đủ điều kiện hưởng lương hưu theo quy định tại Điều 169 của Bộ luật Lao động và pháp luật về bảo hiểm xã hội;

2.1.2. Người lao động tự ý bỏ việc mà không có lý do chính đáng từ 05 ngày làm việc liên tục trở lên quy định tại điểm e khoản 1 Điều 36 của Bộ luật Lao động. Trường hợp được coi là có lý do chính đáng theo quy định tại khoản 4 Điều 125 của Bộ luật Lao động;

2.2. Người sử dụng lao động có trách nhiệm chi trả trợ cấp mất việc làm theo quy định tại Điều 47 của Bộ luật Lao động đối với người lao động đã làm việc thường xuyên cho mình từ đủ 12 tháng trở lên mà bị mất việc làm theo quy định tại khoản 11 Điều 34 của Bộ luật Lao động Trường hợp người lao động có thời gian làm việc thường xuyên cho người sử dụng lao động từ đủ 12 tháng trở lên mất việc làm nhưng thời gian làm việc để tính trợ cấp mất việc làm quy định tại khoản 3 Điều này ít hơn 24 tháng thì người sử dụng lao động có trách nhiệm chi trả trợ cấp mất việc làm cho người lao động ít nhất bằng 02 tháng tiền lương.

2.3. Thời gian làm việc để tính trợ cấp thôi việc, trợ cấp mất việc làm là tổng thời gian người lao động đã làm việc thực tế cho người sử dụng lao động trừ đi thời gian người lao động đã tham gia bảo hiểm thất nghiệp theo quy định của pháp luật về bảo hiểm thất nghiệp và thời gian làm việc đã được người sử dụng lao động chi trả trợ cấp thôi việc, trợ cấp mất việc làm, trong đó:

2.3.1. Tổng thời gian người lao động đã làm việc thực tế cho người sử dụng lao động bao gồm: thời gian người lao động đã trực tiếp làm việc; thời gian thử việc; thời gian được người sử dụng lao động cử đi học; thời gian nghỉ hưởng chế độ ốm đau, thai sản theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội; thời gian nghỉ việc để điều trị, phục hồi chức năng lao động khi bị tai nạn lao động; bệnh nghề nghiệp mà được người sử dụng lao

động trả lương theo quy định của pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động; thời gian nghỉ việc để thực hiện nghĩa vụ công dân theo quy định của pháp luật mà được người sử dụng lao động trả lương; thời gian ngừng việc không do lỗi của người lao động; thời gian nghỉ hằng tuần theo Điều 111, nghỉ việc hưởng nguyên lương theo Điều 112, Điều 113, Điều 114, khoản 1 Điều 115; thời gian thực hiện nhiệm vụ của tổ chức đại diện người lao động theo quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 176 và thời gian bị tạm đình chỉ công việc theo Điều 128 của Bộ luật Lao động.

2.3.2. Thời gian người lao động đã tham gia bảo hiểm thất nghiệp bao gồm: thời gian người lao động đã tham gia bảo hiểm thất nghiệp theo quy định của pháp luật và thời gian người lao động thuộc diện không phải tham gia bảo hiểm thất nghiệp theo quy định của pháp luật nhưng được người sử dụng lao động chi trả cùng với tiền lương của người lao động một khoản tiền lương tương đương với mức người sử dụng lao động đóng bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động theo quy định của pháp luật về lao động, bảo hiểm thất nghiệp.

2.3.3. Thời gian làm việc để tính trợ cấp thôi việc, trợ cấp mất việc làm của người lao động được tính theo năm (đủ 12 tháng); trường hợp có tháng lẻ ít hơn hoặc bằng 06 tháng được tính bằng  $\frac{1}{2}$  năm, trên 06 tháng được tính bằng 01 năm làm việc.

2.4. Xác định thời gian người lao động đã làm việc thực tế cho người sử dụng lao động quy định tại điểm a khoản 3 Điều này trong một số trường hợp đặc biệt:

2.4.1. Đối với doanh nghiệp 100% vốn nhà nước hoặc doanh nghiệp cổ phần hóa từ doanh nghiệp nhà nước, khi chấm dứt hợp đồng lao động với người lao động mà người lao động có thời gian làm việc ở các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp thuộc khu vực nhà nước và chuyển đến làm việc tại doanh nghiệp đó trước ngày 01 tháng 01 năm 1995 nhưng chưa nhận trợ cấp thôi việc hoặc trợ cấp mất việc làm hoặc trợ cấp một lần khi phục viên hoặc trợ cấp xuất ngũ, chuyển ngành thì người sử dụng lao động có trách nhiệm tính cả thời gian người lao động đã làm việc thực tế cho mình và thời gian người lao động đã làm việc thực tế ở khu vực nhà nước trước đó.

Thời gian làm việc thực tế ở các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp thuộc khu vực nhà nước ngày 01 tháng 01 năm 1995 gồm: thời gian làm việc thực tế ở cơ quan nhà nước; đơn vị sự nghiệp công lập; tổ chức chính trị; tổ chức chính trị - xã hội; đơn vị thuộc lực lượng vũ trang hưởng lương từ ngân sách nhà nước; thời gian làm việc ở doanh nghiệp nhà nước.

2.4.2. Trường hợp người lao động làm việc cho người sử dụng lao động theo nhiều hợp đồng lao động kế tiếp nhau theo quy định tại khoản 2 Điều 20 của Bộ luật Lao động mà khi chấm dứt từng hợp đồng lao động chưa được chi trả trợ cấp thôi việc, trợ cấp mất việc làm thì thời gian thực tế làm việc cho người sử dụng lao động là tổng thời gian làm việc theo các hợp đồng lao động trừ thời gian làm việc thực tế theo hợp đồng lao động bị tuyên bố vô hiệu toàn bộ do toàn bộ nội dung của hợp đồng lao động vi phạm pháp luật hoặc công việc đã giao kết trong hợp đồng lao động là công việc mà pháp luật cấm, hợp đồng lao động mà người lao động bị xử lý kỷ luật lao động sa thải, hợp đồng lao động mà người lao động đơn phương chấm dứt trái pháp luật (nếu có).

2.4.3. Trường hợp người lao động tiếp tục làm việc tại doanh nghiệp, hợp tác xã theo phương án sử dụng lao động quy định tại khoản 1 Điều 44 của Bộ luật Lao động sau khi chia, tách, hợp nhất, sáp nhập; bán, cho thuê, chuyển đổi loại hình doanh nghiệp; chuyển nhượng quyền sở hữu, quyền sử dụng tài sản thì người sử dụng lao động có trách nhiệm

029  
HNG  
Ó P  
DIỆP  
HIÊN  
TP

xác định thời gian người lao động đã làm việc thực tế cho người sử dụng lao động để tính trả trợ cấp thôi việc, trợ cấp mất việc làm như sau:

- 2.4.3.1. Trường hợp hợp đồng lao động chấm dứt theo quy định tại các khoản 1, 2, 3, 4, 6, 7, 9 và 10 Điều 34 của Bộ luật Lao động thì thời gian người lao động đã làm việc thực tế cho người sử dụng lao động được tính trả trợ cấp thôi việc là tổng thời gian làm việc thực tế theo các hợp đồng lao động cho người sử dụng lao động trước và sau khi chia, tách, hợp nhất, sáp nhập; bán, cho thuê, chuyển đổi loại hình doanh nghiệp; chuyển nhượng quyền sở hữu, quyền sử dụng tài sản.
  - 2.4.3.2. Trường hợp hợp đồng lao động chấm dứt theo quy định tại khoản 11 Điều 34 của Bộ luật Lao động thì thời gian người lao động đã làm việc thực tế cho người sử dụng lao động được tính trả trợ cấp mất việc làm là tổng thời gian làm việc thực tế theo các hợp đồng lao động cho người sử dụng lao động sau khi chia, tách, hợp nhất, sáp nhập; bán, cho thuê, chuyển đổi loại hình doanh nghiệp; chuyển nhượng quyền sở hữu, quyền sử dụng tài sản. Thời gian người lao động đã làm việc thực tế cho người sử dụng lao động được tính trả trợ cấp thôi việc là thời gian làm việc thực tế theo các hợp đồng lao động cho người sử dụng lao động trước khi chia, tách, hợp nhất, sáp nhập; bán, cho thuê, chuyển đổi loại hình doanh nghiệp; chuyển nhượng quyền sở hữu, quyền sử dụng tài sản.
  - 2.4.3.3. Người sử dụng lao động có trách nhiệm chi trả trợ cấp thôi việc đối với cả thời gian người lao động làm việc tại khu vực nhà nước mà được tuyển dụng lần cuối trước ngày 01 tháng 01 năm 1995 vào doanh nghiệp trước khi chia, tách, hợp nhất, sáp nhập; bán, cho thuê, chuyển đổi loại hình doanh nghiệp; chuyển nhượng quyền sở hữu, quyền sử dụng tài sản theo quy định tại điểm a khoản này.
- 2.5. Tiền lương để tính trợ cấp thôi việc, trợ cấp mất việc làm được quy định như sau:
- 2.5.1. Tiền lương để tính trợ cấp thôi việc, trợ cấp mất việc làm là tiền lương bình quân của 06 tháng liền kề theo hợp đồng lao động trước khi người lao động thôi việc, mất việc làm.
  - 2.5.2. Trường hợp người lao động làm việc cho người sử dụng lao động theo nhiều hợp đồng lao động kế tiếp nhau theo quy định tại khoản 2 Điều 20 của Bộ luật Lao động thì tiền lương để tính trợ cấp thôi việc, trợ cấp mất việc làm là tiền lương bình quân 06 tháng liền kề theo hợp đồng lao động trước khi chấm dứt hợp đồng lao động cuối cùng. Trường hợp hợp đồng lao động cuối cùng bị tuyên bố vô hiệu vì có nội dung tiền lương thấp hơn mức lương tối thiểu vùng do Chính phủ công bố hoặc mức lương ghi trong thỏa ước lao động tập thể thì tiền lương làm căn cứ tính trợ cấp thôi việc do hai bên thỏa thuận nhưng không thấp hơn mức lương tối thiểu vùng hoặc mức lương ghi trong thỏa ước lao động tập thể.
- 2.6. Kinh phí chi trả trợ cấp thôi việc, trợ cấp mất việc làm đối với người lao động được hạch toán vào chi phí sản xuất, kinh doanh hoặc kinh phí hoạt động của người sử dụng lao động.

## **II. PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG LAO ĐỘNG**

### **1. Lý do giảm lao động:**

Tình hình sản xuất – kinh doanh các sản phẩm điện và điện tử trong các năm qua của Công ty gặp rất nhiều khó khăn. Đặc biệt sau đại dịch Covid -19, Công ty ngưng sản xuất đến nay. Công nhân không có việc làm phải nghỉ ngừng việc hơn 02 năm qua (nghỉ ngừng việc từ năm 2022 đến nay).

Công ty đã cố gắng hết sức để tìm kiếm công ăn việc làm cho người lao động, nhưng công nghệ của Công ty lạc hậu không đáp ứng được sự phát triển công nghệ của thế giới. Công ty muốn đầu tư

trang thiết bị hiện đại nhưng nhà máy sản xuất của Công ty nằm trong khu công nghiệp Biên Hòa 1 thuộc diện phải di dời theo quy hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai (Ủy ban nhân dân Tỉnh Đồng Nai gửi công văn số: 5806/SKHĐT-KTĐN ngày 07/12/2023 về việc thời gian thực hiện di dời các Doanh nghiệp trong khu công nghiệp Biên Hòa 1).

Trước tình hình khó khăn, Công ty buộc phải cắt giảm một số lao động khỏi sản xuất trước, sau đó đến các phòng ban liên quan.

## 2. Kế hoạch nhân sự:

Do Công ty không có đơn hàng sản xuất từ năm 2019 đến năm 2023 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 gặp nhiều khó khăn, nên Công ty thực hiện dôi dư lao động không có nhu cầu như sau:

- Không đào tạo lại để tiếp tục sử dụng;
- 09 người lao động chưa đến tuổi nghỉ hưu;
- Không chuyển sang làm việc không trọn thời gian;
- Chấm dứt hợp đồng lao động 09 người.

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Hiện tại	Kế hoạch				
				Biên chế	Chấm dứt HĐLĐ	Đào tạo	Nghỉ hưu	Không trọn thời gian
<b>PHÒNG KHSX</b>								
1	Nguyễn Hữu Thành	PT. Phòng	X	X				
2	Phạm Văn Định	Nhân viên	X		X			
3	Lê Văn Hồng	Nhân viên	X	X				
4	Phạm Văn Mộc	Nhân viên	X	X				
5	Nguyễn Thị Hồng Sương	Nhân viên	X	X				
6	Ao Thị Hạnh	Vệ sinh	X	X				
7	Nguyễn Hữu Chiến	Công nhân	X		X			
8	Phạm Thanh Sơn	Công nhân	X		X			
9	Huỳnh Thị Quý	Công nhân	X		X			
10	Nguyễn Thị An Khương	Công nhân	X		X			
11	Trần Thị Nguyệt	Công nhân	X		X			
12	Huỳnh Kim Phượng	Công nhân	X		X			
13	Lê Đoàn Nhã Uyên	Công nhân	X		X			
14	Trần Ngọc Hải	Công nhân	X		X			
<b>PHÒNG TỔNG HỢP</b>								
1	Võ Văn Nam	Trưởng phòng	X	X				
2	Nguyễn Bích Nga	Phó phòng	X	X				
3	Bùi Như Duyên	Phó phòng	X	X				
4	Nguyễn Vũ Uyên Phương	Trợ lý TGD	X	X				
5	Ngô Thị Kim Oanh	Nhân viên	X	X				
6	Lê Thị Như Ái	Nhân viên	X	X				
7	Đinh Thái Quyền	Lái xe	X	X				
8	Trần Hưng Quốc	Lái xe	X	X				
9	Diệp Thị Ngọc Yến	Vệ sinh	X	X				
10	Trần Phúc Thanh	Bảo trì	X	X				




Stt	Họ và tên	Chức vụ	Hiện tại	Kế hoạch				
				Biên chế	Chấm dứt HĐLĐ	Đào tạo	Nghỉ hưu	Không trọn thời gian
11	Lữ Tấn Đức	Bảo trì	X	X				
12	Vũ Đình Phú	Bảo vệ	X	X				
13	Nguyễn Phúc Trung	Bảo vệ	X	X				
14	Thiều Nguyễn Thanh	Bảo vệ	X	X				
15	Bùi Công Thành	Bảo vệ	X	X				
<b>PHÒNG KINH DOANH</b>								
1	Nguyễn Văn Cường	Trưởng phòng	X	X				
2	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	Nhân viên	X	X				
3	Nguyễn Đăng Khánh	Nhân viên	X	X				
4	Phan Công Minh	Nhân viên	X	X				
<b>PHÒNG TCKT</b>								
1	Nguyễn Thị Vi Minh	KTT	X	X				
2	Lâm Thị Hồng Loan	Nhân viên	X	X				
3	Lê Thị Cẩm Hồng	Nhân viên	X	X				

### 3. Danh sách chấm dứt hợp đồng lao động:

Stt	Họ và tên	Đơn vị	Ghi chú
1	Phạm Văn Định	Phòng Kế hoạch sản xuất	HĐLĐ không xác định
2	Phạm Thanh Sơn	Phòng Kế hoạch sản xuất	HĐLĐ không xác định
3	Nguyễn Hữu Chiến	Phòng Kế hoạch sản xuất	HĐLĐ không xác định
4	Huỳnh Thị Quý	Phòng Kế hoạch sản xuất	HĐLĐ không xác định
5	Lê Đoàn Nhã Uyên	Phòng Kế hoạch sản xuất	HĐLĐ không xác định
6	Trần Ngọc Hải	Phòng Kế hoạch sản xuất	HĐLĐ không xác định
7	Nguyễn Thị An Khương	Phòng Kế hoạch sản xuất	HĐLĐ không xác định
8	Trần Thị Nguyệt	Phòng Kế hoạch sản xuất	HĐLĐ không xác định
9	Huỳnh Kim Phụng	Phòng Kế hoạch sản xuất	HĐLĐ không xác định

### 4. Thời gian chấm dứt hợp đồng lao động: 15/04/2024

### 5. Trợ cấp mất việc làm:

- 5.1. Công ty trả trợ cấp mất việc làm cho người lao động đã làm việc thường xuyên cho Công ty từ 12 tháng trở lên mà bị mất việc làm theo quy định tại Điều 47 của Bộ luật Lao động, mỗi năm làm việc trả 01 tháng tiền lương nhưng ít nhất phải bằng 02 tháng tiền lương.
- 5.2. Thời gian làm việc để tính trợ cấp mất việc làm là tổng thời gian người lao động đã làm việc thực tế cho Công ty trừ đi thời gian người lao động đã tham gia bảo hiểm thất nghiệp theo quy định của Luật bảo hiểm xã hội.
- 5.3. Tiền lương để tính trợ cấp mất việc làm là tiền lương bình quân theo Quy chế tiền lương điều chỉnh của Công ty Cổ phần Điện tử Biên Hòa, ban hành kèm Quyết định số 27/2014/QĐ-HĐQT ngày 29/07/2014 của Hội đồng quản trị, của 06 tháng liền kề trước khi người lao động mất việc làm. 

Đơn vị tính: 1.000 đồng

Stt	Họ và tên	Ngày làm việc công ty	Tiền lương bình quân	Thời gian tính trợ cấp mất việc	Tiền trợ cấp mất việc (đồng)	Ghi chú
1	Phạm Văn Định	19/02/2001	9.509	8	76.072	
2	Phạm Thanh Sơn	20/06/1994	6.141	15	92.115	
3	Nguyễn Hữu Chiến	17/04/1993	6.141	16	98.256	
4	Huỳnh Thị Quý	27/03/1993	5.686	16	90.976	
5	Lê Đoàn Nhã Uyên	27/08/1994	5.686	14,5	82.447	
6	Trần Ngọc Hải	05/06/2006	5.686	3	17.058	
7	Nguyễn Thị An Khương	17/04/1993	5.686	16	90.976	
8	Trần Thị Nguyệt	14/11/1992	5.686	16,5	93.819	
9	Huỳnh Kim Phượng	23/05/1993	5.686	16	90.976	
	<b>Tổng cộng:</b>				<b>732.695</b>	

Ghi chú: Từ 01/01/2009 Công ty và người lao động đã tham gia Bảo hiểm thất nghiệp. Do đó từ thời điểm 01/01/2009 Công ty không trả trợ cấp mất việc làm.

#### 6. Biện pháp và nguồn tài chính:

Tổng số tiền trợ cấp mất việc làm là 732.695.000 đồng do Công ty chi trả cho 09 người lao động chấm dứt hợp đồng nêu trên.

### III. TRỢ CẤP THÊM

Ngoài trợ cấp mất việc làm theo quy định của Bộ luật Lao động, Công ty trợ cấp thêm cho người lao động mỗi năm làm việc 01 tháng tiền lương. Thời gian tính trợ cấp thêm từ 01/01/2009 đến 15/04/2024 (đủ 12 tháng được trợ cấp thêm 1 tháng tiền lương). Tiền lương để tính trợ cấp thêm là tiền lương bình quân theo Quy chế tiền lương điều chỉnh của Công ty Cổ phần Điện tử Biên Hòa, ban hành kèm Quyết định số 27/2014/QĐ-HĐQT ngày 29/07/2014 của Hội đồng quản trị, của 06 tháng liền kề trước khi người lao động mất việc làm như sau:

Đơn vị tính: 1.000 đồng

Stt	Họ và tên	Thời gian Người lao động làm việc để tính trợ cấp thêm	Số tháng	Tiền lương bình quân	Số tiền trợ cấp thêm
1	Phạm Văn Định	01/01/2009-15/04/2024	15	9.509	142.635
2	Phạm Thanh Sơn	01/01/2009-15/04/2024	15	6.141	92.115
3	Nguyễn Hữu Chiến	01/01/2009-15/04/2024	15	6.141	92.115
4	Huỳnh Thị Quý	01/01/2009-15/04/2024	15	5.686	85.290
5	Lê Đoàn Nhã Uyên	01/01/2009-15/04/2024	15	5.686	85.290
6	Trần Ngọc Hải	01/01/2009-15/04/2024	15	5.686	85.290
7	Nguyễn Thị An Khương	01/01/2009-15/04/2024	15	5.686	85.290
8	Trần Thị Nguyệt	01/01/2009-15/04/2024	15	5.686	85.290
9	Huỳnh Kim Phượng	01/01/2009-15/04/2024	15	5.686	85.290
	<b>Tổng cộng:</b>				<b>838.605</b>



#### IV. TỔNG SỐ TIỀN TRỢ CẤP MẤT VIỆC LÀM VÀ TRỢ CẤP THÊM

Đơn vị tính: 1.000 đồng

Stt	Họ và tên	Tiền trợ cấp mất việc làm	Tiền trợ cấp thêm	Tổng cộng	Ghi chú
1	Phạm Văn Định	76.072	142.635	218.707	
2	Phạm Thanh Sơn	92.115	92.115	184.230	
3	Nguyễn Hữu Chiến	98.256	92.115	190.371	
4	Huỳnh Thị Quý	90.976	85.290	176.266	
5	Lê Đoàn Nhã Uyên	82.447	85.290	167.737	
6	Trần Ngọc Hải	17.058	85.290	102.348	
7	Nguyễn Thị An Khương	90.976	85.290	176.266	
8	Trần Thị Nguyệt	93.819	85.290	179.109	
9	Huỳnh Kim Phượng	90.976	85.290	176.266	
	<b>Tổng cộng:</b>	<b>732.695</b>	<b>838.605</b>	<b>1.571.300</b>	

*Số tiền bằng chữ: Một tỷ năm trăm bảy mươi một triệu ba trăm ngàn đồng.*

Nơi nhận:

- BCH Công đoàn cơ sở;
- Sở LĐ-TBXH TP.HCM;
- Sở LĐ-TBXH Tỉnh Đồng Nai;
- Lưu: Phòng TH, Văn thư.



LÊ HỮU PHƯỚC



## BÁO CÁO TÀI CHÍNH TÓM TẮT NĂM 2023

### A. BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Đơn vị tính: VND

STT	Nội dung	Số cuối năm 31/12/2023	Số đầu năm 01/01/2023
<b>I.</b>	<b>TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>69.563.711.510</b>	<b>66.675.786.929</b>
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	5.125.291.709	2.236.422.990
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	59.500.000.000	61.400.000.000
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	4.000.175.080	2.344.959.717
4	Hàng tồn kho	425.826.625	471.536.112
5	Tài sản ngắn hạn khác	512.418.096	222.868.110
<b>II.</b>	<b>TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>8.292.855.957</b>	<b>8.310.415.975</b>
1	Các khoản phải thu dài hạn	15.500.000	15.500.000
2	Tài sản cố định	876.602.974	1.236.996.778
	- Tài sản cố định hữu hình	832.717.829	1.191.836.513
	- Tài sản cố định vô hình	43.885.145	45.160.265
3	Bất động sản đầu tư	6.335.438.353	6.570.248.665
4	Tài sản dài hạn dở dang		
5	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn		
6	Tài sản dài hạn khác	1.065.314.630	487.670.532
	<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>77.856.567.467</b>	<b>74.986.202.904</b>
<b>III.</b>	<b>NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>13.482.306.399</b>	<b>10.331.321.713</b>
1	Nợ ngắn hạn	6.327.289.603	3.176.304.917
2	Nợ dài hạn	7.155.016.796	7.155.016.796
<b>IV.</b>	<b>VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>64.374.261.068</b>	<b>64.654.881.191</b>
1	Vốn góp của chủ sở hữu	60.000.000.000	60.000.000.000
2	Quỹ đầu tư phát triển		
3	Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	52.195.500	52.195.500
4	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	4.322.065.568	4.602.685.691
	<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>77.856.567.467</b>	<b>74.986.202.904</b>

**B. KẾT QUẢ KINH DOANH**

Đơn vị tính: VND

STT	Chỉ tiêu	Năm nay	Năm trước
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	23.046.990.694	22.137.781.986
2	Các khoản giảm trừ doanh thu		
<b>3</b>	<b>Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ</b>	<b>23.046.990.694</b>	<b>22.137.781.986</b>
4	Giá vốn hàng bán	8.136.236.470	6.932.902.053
<b>5</b>	<b>Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp</b>	<b>14.910.754.224</b>	<b>15.204.879.933</b>
6	Doanh thu hoạt động tài chính	3.779.820.050	3.156.889.940
7	Chi phí tài chính		
8	- Trong đó: Chi phí lãi vay		
8	Chi phí bán hàng	946.777.153	1.175.631.056
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	9.492.978.003	8.760.386.680
<b>10</b>	<b>Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	<b>8.250.819.118</b>	<b>8.425.752.137</b>
11	Thu nhập khác	300	10.971.321
12	Chi phí khác	10.462.177	6.553.014
<b>13</b>	<b>Lợi nhuận khác (40=31-32)</b>	<b>(10.461.877)</b>	<b>4.418.307</b>
<b>14</b>	<b>Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế</b>	<b>8.240.357.241</b>	<b>8.430.170.444</b>
15	Chi phí thuế TNDN hiện hành	1.700.977.364	1.722.916.562
16	Chi phí thuế TNDN hoãn lại		
17	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	6.539.379.877	6.707.253.882
18	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	1.090	1.118

**C. CÁC CHỈ TIÊU KHÁC**

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm nay	Năm trước
1	Cơ cấu tài sản			
	- Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	10,65	11,08
	- Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	89,35	88,92
2	Cơ cấu nguồn vốn			
	- Nợ phải trả/ Tổng nguồn vốn	%	17,32	13,78
	- Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	82,68	86,22
3	Khả năng thanh toán			
	- Khả năng thanh toán nhanh	Lần	10,93	20,84
	- Khả năng thanh toán hiện hành	Lần	10,99	20,99
4	Tỷ suất lợi nhuận			
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	8,40	8,94
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	28,37	30,30
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Nguồn vốn chủ sở hữu	%	10,16	10,37

TP.HCM, ngày 27 tháng 03 năm 2024

TỔNG GIÁM ĐỐC



LÊ HỮU PHƯỚC

Số: 19/2024/UHY-BCKT

**BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP**  
*Về Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Điện tử Biên Hòa  
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023*

**Kính gửi:** Các Cổ đông, Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc  
Công ty Cổ phần Điện tử Biên Hòa

Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Điện tử Biên Hòa (sau đây gọi tắt là “Công ty”) được lập ngày 22 tháng 01 năm 2024, từ trang 06 đến trang 35 kèm theo, bao gồm: Bảng Cân đối kế toán tại ngày 31/12/2023, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo Lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản Thuyết minh Báo cáo tài chính.

**Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc**

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

**Trách nhiệm của Kiểm toán viên**

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp để làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

## BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP (TIẾP)

### Ý kiến kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Điện tử Biên Hoà tại ngày 31/12/2023 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.



**Nguyễn Minh Long**  
**Phó Tổng Giám đốc**

Giấy CNĐKHN kiểm toán số 0666-2023-112-1

*Thay mặt và đại diện cho*

**CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN UHY**

*Hà Nội, ngày 22 tháng 01 năm 2024*

**Nguyễn Minh Thắng**  
**Kiểm toán viên**

Giấy CNĐKHN kiểm toán số 4421-2023-112-1



**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT  
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN TỬ BIÊN HOÀ  
NĂM TÀI CHÍNH 2023**

**Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần Điện tử Biên Hòa.**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Điện tử Biên Hoà ngày 18/4/2023;
- Căn cứ Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Cty CP Điện tử Biên Hoà ngày 18/4/2023.

Ban kiểm soát Công ty cổ phần Điện tử Biên Hoà xin trân trọng báo cáo với Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) kết quả hoạt động năm 2023 của Ban kiểm soát như sau:

**1. Kết quả kinh doanh, hoạt động của Hội đồng Quản trị và Tổng Giám đốc.**

**1.1 Kết quả kinh doanh:**

Căn cứ Nghị quyết số 01/2023/NQ-ĐHĐCĐ ngày 18/4/2023 của Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2023 và kết quả thực hiện như sau:

ĐVT: VNĐ

S TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2023	Thực hiện 2023	Tỷ lệ TH/KH (%)
1	Tổng doanh thu	đồng	26.413.396.195	26.826.811.044	101,57%
2	Tổng lợi nhuận (trước thuế)	đồng	9.512.287.090	8.240.357.241	86,63%

**1.2 Kết quả Hoạt động của Hội đồng Quản trị:**

Mặc dù năm 2023, tình hình thế giới đã và đang tồn tại nhiều biến số tác động đến kinh tế toàn cầu như xung đột Nga-Ukraina, nguy cơ kinh tế thế giới rơi vào suy thoái nhanh hơn. Nền kinh tế Việt Nam năm 2023 đã phải đối mặt với nhiều khó khăn thách thức từ cả bên trong lẫn bên ngoài, Việt Nam đã phải chịu tác động từ nền kinh tế thế giới, đặc biệt là khu vực EU và Trung Quốc.

Tại Công ty cổ phần Điện tử Biên Hoà (Belco) các mặt hàng thuộc lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính gặp nhiều khó khăn, bị cạnh tranh khốc liệt... dẫn đến công nhân phải nghỉ chờ việc và/hoặc mất việc.

Tuy nhiên, với vai trò là đại diện quyền lợi cho các cổ đông Công ty, Hội đồng Quản trị (HĐQT) luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm, cùng với Ban điều hành thực hiện công tác chỉ đạo điều hành, thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch theo Nghị quyết ĐHĐCĐ đã đề ra, thực hiện tốt chức năng hoạch định chiến lược, tổ chức chỉ đạo và giám sát mọi hoạt động của Công ty, quyết định các vấn đề về nhân sự và quản lý của Công ty theo thẩm quyền của Hội đồng Quản trị. Các hoạt động chỉ đạo, giám sát của Hội đồng Quản trị thông qua hình thức trực tiếp và/hoặc bằng văn bản.

Định kỳ mỗi 3 tháng, Hội đồng quản trị tổ chức họp (trực tiếp, trực tuyến, lấy ý kiến) để xem xét, đánh giá việc thực hiện kế hoạch SXKD 2023 và các mặt hoạt động chung của công ty. Trong năm 2023, Hội đồng Quản trị đã ban hành 10 Nghị quyết. Đồng thời đã ban hành một Quyết định tại ngày 06/02/2023 về việc tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2023.

Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 đúng quy định.

Hội đồng Quản trị đã thực hiện việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Điều lệ; Quy chế quản trị nội bộ và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty nhằm hoàn thiện khung pháp

lý về quản trị doanh nghiệp, đảm bảo quyền lợi của cổ đông và phù hợp với quy định của pháp luật. Điều lệ và các quy chế đã ban hành có hiệu lực kể từ ngày 18/4/2023.

Đồn đốc Ban điều hành tập trung nhiều vào công tác thu hồi công nợ và công tác xin gia hạn hợp đồng thuê đất tiếp tục, tuy nhiên hai việc này gặp rất nhiều khó khăn.

Belco đã tổ chức thực hiện việc chia cổ tức năm 2022 và tạm ứng cổ tức năm 2023 theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2023.

Thường xuyên chỉ đạo Ban điều hành về công tác liên quan đến thủ tục pháp lý nhà đất tại 97 Nguyễn Thị Minh Khai, Quận I, TPHCM và Nhà máy sản xuất tại Khu công nghiệp Biên Hoà I, trong đó: Thanh tra Sở Tài Nguyên và Môi trường TPHCM đã ban hành Quyết định xử phạt hành chính số 107/QĐ-XPHC: Theo đó, Belco bị xử phạt hành chính 15.000.000 đồng và bị truy thu toàn bộ số tiền liên quan đến hoạt động cho thuê tài sản gắn liền với đất tại số 97 Nguyễn Thị Minh Khai từ 01/7/2013 đến 31/12/2020 số tiền là 43.925.542.468 đồng. Không đồng ý với quyết định xử phạt hành chính số 107/QĐ-XPHC, ngày 12/7/2022 Belco đã gửi đơn khởi kiện vụ án hành chính tới Toà án nhân dân TPHCM nhằm huỷ bỏ quyết định nêu trên.

Toà án nhân dân TPHCM đã ban hành bản án số 973/2023/HC-PT tuyên xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Belco; Hủy quyết định xử phạt hành chính số 107/QĐ-XPHC ngày 06/7/2022 của Chánh thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường TPHCM.

### **1.3 Kết quả hoạt động của Tổng Giám đốc:**

Trên cơ sở Nghị quyết của ĐHĐCĐ, Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng Quản trị, Ban điều hành đã vận hành bộ máy, sử dụng các nguồn lực để triển khai thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh. Một số công việc chính Ban điều hành đã thực hiện:

- Năm 2023 là một năm tiếp tục khó khăn đối với hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, trong đó có vấn đề chi phí hoạt động của Công ty lại tăng lên, đáng kể nhất là chi phí tuân thủ pháp luật liên quan đến PCCC, thẩm định; Gần như tất cả các thủ tục để đưa công trình vào sử dụng đều phải phụ thuộc vào việc hoàn thiện thủ tục liên quan đến PCCC. Trong khi đó, thời gian thực hiện cũng như chi phí thực hiện quy định về PCCC đang tăng cao. Bên cạnh đó tiền thuê đất, phí tăng 138% so với năm 2022. Đồng thời việc thu hồi công nợ phải thu khó đòi tuy đã triển khai nhưng kết quả không đạt.

- Ban điều hành luôn quan tâm việc Thanh tra Sở TNMT buộc nộp lại số lợi trên và đã tiến hành theo trình tự các thủ tục khởi kiện Thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường TPHCM nhằm để huỷ Quyết định xử phạt trên.

- Tổ chức công tác hạch toán kế toán, thu hồi công nợ và quản lý tài chính, quản lý tài sản, thực hiện các công tác kế hoạch, đầu tư, phòng cháy chữa cháy...

- Thực hiện các nghĩa vụ với ngân sách Nhà nước, đảm bảo các chính sách chế độ liên quan đến người lao động.

- Thực hiện công bố thông tin theo quy định của UBCKNN và các quy định hiện hành.

- Ngoài ra, căn cứ vào Điều lệ, HĐQT giao quyền cho Tổng Giám đốc và Người điều hành khác quyết định các công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty, đồng thời thường xuyên báo cáo kết quả thực hiện các quyết định, kế hoạch kinh doanh và Phương hướng hoạt động do HĐQT và ĐHĐCĐ giao cho.

### **Đánh giá chung về công tác quản lý, điều hành năm 2023:**

Mặc dù năm 2023 là một năm khó khăn nhưng Hội đồng Quản trị và Ban điều hành đã đồng lòng khắc phục khó khăn, quản lý điều hành các hoạt động của Công ty ổn định, an toàn; việc tận thu tối đa các mặt bằng hiện có; áp lực từ khách hàng về giảm giá và/hoặc trả mặt bằng; công nợ còn tồn đọng nhiều nhưng tình hình thu hồi công nợ vô cùng khó khăn; việc hợp đồng thuê đất tại 97 NTMK đã hết hạn từ 01/01/2021, sau nhiều lần nỗ lực, đến thời điểm hiện tại Công ty vẫn chưa được gia hạn hợp đồng thuê đất tiếp tục. Tuy nhiên, dưới sự chỉ đạo kịp thời, sát sao của HĐQT và Ban điều hành, Công ty tiếp tục giữ vững ổn định. Kết quả hoạt động SXKD cả năm tuy vượt kế hoạch do ĐHĐCĐ giao về doanh thu nhưng về lợi nhuận trước thuế đạt 86,63%; Theo đó, tiếp tục khẳng định tính bền vững về hệ thống cũng như tiếp tục ghi nhận sự thành công trong công tác điều hành của Ban điều hành Công ty.

## 2. Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát (BKS) và thành viên

Trên cơ sở quyền hạn và trách nhiệm, Ban Kiểm soát tự đánh giá hoạt động trong năm qua như sau:

Ban kiểm soát đã bám sát Nghị quyết ĐHĐCĐ, kế hoạch hoạt động và tình hình thực tế, thực hiện đúng các quyền hạn và trách nhiệm theo quy định.

Tham gia các cuộc họp chuyên môn để nắm bắt và có ý kiến. Các thành viên làm việc với tinh thần trách nhiệm cao, cẩn trọng, luôn đặt lợi ích của cổ đông Belco lên trên.

Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh.

Thẩm định và lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập được UBCKNN chấp thuận, để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty Cổ phần Điện tử Biên Hoà theo uỷ quyền của Đại hội đồng cổ đông.

Duy trì mối quan hệ công tác và hợp tác với các thành viên Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc và các phòng ban chức năng của Belco.

- Thành viên Ban kiểm soát nhận thù lao theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ.

## 3. Về thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ban kiểm soát

Căn cứ Nghị quyết số 01/2023/NQ-ĐHĐCĐ ngày 18/4/2023 của Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2023

ĐVT: VNĐ

S TT	Thành viên BKS	Chức vụ	Mức thù lao/tháng	Số tháng	Thực hiện
1	Nguyễn Phước Hiệp	Trưởng ban	2.000.000	12	24.000.000
2	Vũ Tiến Dũng	Thành viên	1.200.000	12	14.400.000
3	Lê Thị Như Ái	Thành viên	1.200.000	12	14.400.000
<b>Tổng cộng:</b>					<b>52.800.000</b>

## 4. Tổng kết các cuộc họp của Ban kiểm soát và các kết luận, kiến nghị của Ban kiểm soát kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính của Công ty

### 4.1 Tổng kết các cuộc họp

S TT	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Số lần kiến nghị
1	Nguyễn Phước Hiệp	03	100%	100%	01
2	Lê Thị Như Ái	03	100%	100%	
3	Vũ Tiến Dũng	03	100%	100%	

Ban kiểm soát đã liên tục nắm bắt những khó khăn của Công ty, đặc biệt là tình hình Thanh tra Sờ Tài Nguyên và Môi trường TPHCM đã ban hành Quyết định xử phạt hành chính, việc thu hồi công nợ khó đòi và tình hình hợp đồng thuê đất thuộc 97 NTMK đã hết hạn từ 01/01/2021. Qua đó, Ban điều hành ghi nhận những ý kiến của Ban kiểm soát.

### 4.2 Kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính của Công ty:

4.2.1 Tình hình tài chính tại ngày 31/12/2023 của Công ty CP Điện tử Biên Hoà, như sau:

- Tổng tài sản: 77.856.567.467 đồng. Trong đó:
  - Tài sản ngắn hạn: 69.563.711.510 đồng;
  - Tài sản dài hạn: 8.292.855.957 đồng;
  - Tổng nguồn vốn: 77.856.567.467 đồng;
  - Nợ phải trả: 13.482.306.399 đồng;
  - Vốn chủ sở hữu: 64.374.261.068 đồng

4.2.2 Nhận xét, đánh giá:

Sau khi thẩm định Báo cáo tài chính được Công ty cung cấp, Ban kiểm soát đánh giá như sau:

Năm 2023 mặc dù bối cảnh kinh tế tại Việt Nam và trên thế giới hiện nay vẫn còn ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động SXKD của Công ty, tuy nhiên BELCO đã có những giải pháp phù hợp với tình hình thực tế, nỗ lực khắc phục khó khăn nên mọi hoạt động vẫn được duy trì, các hợp đồng



kinh tế, dịch vụ vẫn được triển khai thực hiện, đồng thời tích cực tìm kiếm đối tác mới nhằm tiếp tục cho hoạt động khai thác mặt bằng và SXKD năm tiếp theo.

Việc không đồng ý với quyết định xử phạt hành chính số 107/QĐ-XPHC của Thanh tra Sở TNMT TPHCM, ngày 12/7/2022 Belco đã gửi đơn khởi kiện vụ án hành chính tới Tòa án nhân dân TPHCM nhằm huỷ bỏ quyết định nêu trên; Việc này đã được Ban lãnh đạo Công ty Belco tích cực quan tâm theo sát.

- Công ty đã tổ chức công tác kế toán, hạch toán kế toán và lập báo cáo tài chính theo chế độ kế toán và chuẩn mực kế toán hiện hành. Báo cáo tài chính của Công ty đã được Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY – là Công ty kiểm toán được Ủy ban chứng khoán Nhà Nước chấp thuận kiểm toán cho các tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết. Theo báo cáo của Kiểm toán ngày 22 tháng 01 năm 2024; Ngoại trừ ảnh hưởng của vấn đề nêu tại “Các khoản công nợ tiềm tàng và Thông tin khác”, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Điện tử Biên Hòa tại ngày 31/12/2023 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các Quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

- Ban kiểm soát thống nhất với “Các khoản công nợ tiềm tàng và Thông tin khác” tại Báo cáo tài chính đã kiểm toán.

Đối với kết quả SXKD năm 2023; Ghi nhận sự đóng góp và nỗ lực của toàn thể CBCNV Belco trong năm 2023. Tuy kết quả kinh doanh của Công ty trong năm 2023 có nhiều điểm đáng ghi nhận nhưng Belco vẫn cần tiếp tục nhìn nhận lại những tồn tại để thay đổi tốt hơn cho năm 2024, cụ thể là: Đẩy mạnh việc thực hiện các sáng kiến chiến lược, tích cực tìm kiếm đối tác và các giải pháp để nâng cao tỷ trọng đóng góp doanh thu của ngành nghề kinh doanh chính trong tỷ trọng doanh thu/lợi nhuận của doanh nghiệp.

## **5. Kết quả giám sát đối với Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc và những Người điều hành doanh nghiệp khác**

### **5.1 Giám sát hoạt động đối với Hội đồng Quản trị:**

- Hội đồng quản trị Công ty gồm có 05 thành viên được ĐHĐCĐ bổ nhiệm trong nhiệm kỳ 2020 - 2025, Trong năm 2023 Hội đồng Quản trị đã tiến hành họp và ban hành 10 nghị quyết về các vấn đề liên quan đến các hoạt động của Công ty. Các thành viên HĐQT không điều hành đã tham gia các cuộc họp đầy đủ, tích cực đưa ra những góp ý, đánh giá khách quan nhằm kiện toàn công tác quản trị Công ty, đồng thời hoàn thành cơ bản nhiệm vụ của Hội đồng Quản trị được ĐHĐCĐ giao phó. Các cuộc họp đều được ghi nhận vào Biên bản và ban hành Nghị quyết triển khai thực hiện.

- Trong hoạt động quản lý, điều hành của Hội đồng Quản trị năm vừa qua đã tuân thủ Điều lệ, Quy chế hoạt động của Hội đồng Quản trị và các quy chế nội bộ của Công ty.

- Hội đồng quản trị đã giám sát thường xuyên việc điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban điều hành, để các hoạt động của Công ty luôn tuân thủ theo các quy định, các chủ trương, định hướng của Hội đồng Quản trị.

- Hệ thống văn bản pháp lý nội bộ của Công ty như Điều lệ, các quy chế nội bộ của Công ty đều được Hội đồng Quản trị chỉ đạo cập nhật, sửa đổi bổ sung theo các quy định mới của Pháp luật hiện hành và phát hành chính thức tạo cơ sở pháp lý cho các hoạt động của Công ty tuân thủ pháp luật, công khai, minh bạch.

- Công tác tổ chức Đại hội cổ đông thường niên được thực hiện đúng quy định của Luật Doanh nghiệp.

- Bên cạnh những kết quả đạt được, năm vừa qua vẫn còn một số tồn tại như kết quả thu hồi công nợ khó đòi chưa đạt như kỳ vọng, đồng thời đến cuối năm tài chính Công ty vẫn chưa hoàn thiện gia hạn hợp đồng thuê đất tại 97 Nguyễn Thị Minh Khai, nhằm tránh rủi ro tiềm ẩn; Bên cạnh đó, Phương án tái cấu trúc, Quy chế tiền lương, Quy chế tổ chức bộ máy và Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án đầu tư xây dựng tại 178 Bà Triệu, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội - tuy đã triển khai, do có một số khó khăn nhất định, nên chưa kịp tiến độ.

### **5.2 Giám sát hoạt động đối với Tổng Giám đốc:**

- HĐQT chỉ đạo Ban Tổng giám đốc thực hiện Nghị Quyết của ĐHĐCĐ và các Nghị quyết của HĐQT, cụ thể như: Rà soát và thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023; Chuẩn bị kế hoạch kinh doanh năm 2024 trình ĐHĐCĐ thường niên; Tiếp tục tìm kiếm đối tác nhằm khai thác hiệu quả tòa nhà 97 Nguyễn Thị Minh Khai và các nhiệm vụ khác để phát triển kinh doanh gắn liền với an toàn lao động.

- Tổng Giám đốc và Ban điều hành đã tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh tuân thủ quy định Điều lệ Công ty và Nghị quyết của ĐHĐCĐ, các Nghị quyết của Hội đồng Quản trị; Cụ thể hóa mục tiêu và có các biện pháp triển khai kế hoạch; tăng cường công tác tận thu tối đa các mặt bằng hiện có, kiểm soát các nguồn chi, hướng đến mục tiêu hiệu quả và tiếp tục có lợi nhuận cho Belco;

- Công tác hạch toán kế toán và lập báo cáo tài chính được thực hiện theo quy định. Công ty kiểm toán độc lập đánh giá Báo cáo tài chính của Công ty đã phản ánh trung thực và hợp lý về kết quả kinh doanh và tình hình tài chính tại thời điểm lập Báo cáo tài chính.

- Belco đã thực hiện việc chia cổ tức 2022 và tạm ứng cổ tức 2023 theo Nghị quyết đã được ĐHĐCĐ thông qua.

- Trong các cuộc họp giao ban, Tổng Giám đốc định kỳ thực hiện việc đánh giá triển khai theo định hướng của Hội đồng Quản trị, đánh giá kết quả hoạt động theo các mặt, từ đó đưa ra các trọng tâm công tác tiếp theo, các nội dung chỉ đạo cụ thể cho các phòng ban.

- Phối hợp với các tổ chức đoàn thể trong Công ty; Qua đó, các hoạt động đoàn thể, phát triển văn hóa doanh nghiệp được tăng cường, dần dần tạo được môi trường đoàn kết gắn bó tại Cty.

### **6. Kết quả đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc và các cổ đông**

Ban kiểm soát luôn phối hợp với Hội đồng Quản trị, Ban điều hành trong các hoạt động chung của Công ty, trên nguyên tắc đảm bảo các hoạt động của Công ty, hoạt động của Hội đồng Quản trị và Ban điều hành tuân thủ Điều lệ và các Nghị quyết đã được ban hành. Các hoạt động của Ban kiểm soát không cản trở hoạt động bình thường của Hội đồng Quản trị, không gây gián đoạn điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty.

Trưởng Ban kiểm soát đã tham gia các cuộc họp Hội đồng Quản trị, nhằm duy trì thường xuyên, giám sát các hoạt động của Belco. Ban kiểm soát đã có những ý kiến và/hoặc trao đổi trực tiếp với Hội đồng Quản trị, Ban điều hành để công tác quản lý điều hành được hiệu quả hơn.

Ban kiểm soát cũng nhận được sự hỗ trợ, tạo điều kiện của Hội đồng Quản trị, Ban điều hành, các phòng ban chức năng của Công ty trong quá trình thực thi nhiệm vụ.

Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc và Trưởng Ban kiểm soát thường xuyên trao đổi thông tin, cập nhật tình hình hoạt động của Belco. Tại các cuộc họp, Ban kiểm soát luôn giữ vị trí độc lập của mình trong việc giám sát và đóng góp ý kiến.

### **7. Đề xuất và Kiến nghị Hội đồng Quản trị và Ban điều hành Công ty:**

Căn cứ vào kết quả hoạt động của Công ty trong năm 2023, Ban kiểm soát kiến nghị Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty như sau:

- Tổng kết việc thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023, căn cứ vào kết quả tổng kết tiến hành rà soát, xây dựng định hướng cho năm 2024 tiếp theo, dựa trên năng lực hoạt động, nguồn lực và lợi thế của Công ty;

- Tăng cường công tác phân tích, dự báo để áp dụng các biện pháp, giải pháp nhằm quản lý công nợ, đối chiếu, đôn đốc và thu hồi các khoản nợ khó đòi.

- Quản lý và khai thác các lợi thế về đất đai hợp lý trên nền cơ sở theo quy định nhằm mang lại nguồn thu tối đa cho Công ty;

- Đánh giá đầy đủ, kịp thời tình hình tài chính và hiệu quả hoạt động của công ty có vốn góp để có biện pháp khắc phục tồn tại, hoàn thành mục tiêu; có biện pháp tăng cường giám sát, chỉ đạo Người đại diện phân vốn tại công ty có vốn góp có tình hình tài chính không lành mạnh.

- Thực hiện kê khai, thu nộp, quyết toán thuế theo quy định.

- Thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ tài chính với ngân sách Nhà nước. Đảm bảo các chế độ cho người lao động.

#### **8. Phương hướng nhiệm vụ của Ban kiểm soát năm 2024**

Giám sát Hội đồng quản trị và Ban điều hành trong việc quản lý, điều hành Công ty tuân thủ pháp luật, thực hiện các nghị quyết của ĐHĐCĐ, nghị quyết, quyết định của Hội đồng Quản trị.

- Thẩm định báo cáo tài chính hàng năm.
- Đề xuất và kiến nghị Đại hội đồng cổ đông phê duyệt danh sách tổ chức kiểm toán độc lập được chấp thuận thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty.
- Thực hiện kiểm tra một số nội dung theo chuyên đề.
- Tham dự các cuộc họp của ĐHĐCĐ, của HĐQT và các cuộc họp khác của Belco.
- Thực hiện các công việc khác thuộc chức năng nhiệm vụ của Ban kiểm soát theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

Trên đây là báo cáo Ban kiểm soát năm 2023, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Ban kiểm soát xin trân trọng cảm ơn sự tín nhiệm của các Quý vị cổ đông, sự hợp tác và hỗ trợ công tác của Hội đồng Quản trị, Ban điều hành cùng toàn thể CBCNV Công ty đối với Ban kiểm soát trong suốt năm vừa qua.

Kính chúc toàn thể các Quý vị mạnh khỏe, hạnh phúc, thành đạt. Chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đăng website Belco;
- HĐQT;
- Thư ký Belco;
- Lưu BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT**

**Trưởng ban**



Nguyễn Phước Hiệp



Số: 03/2024-Tr-HĐQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 03 năm 2024

## TỜ TRÌNH

V/v: Quyết toán thù lao của Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát năm 2023  
& Kế hoạch thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2024.

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông năm 2024  
Công ty Cổ phần Điện tử Biên Hòa

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17/06/2020 và có hiệu lực từ ngày 01/01/2021;

Căn cứ Điều lệ Công ty CP Điện tử Biên Hòa được Đại hội đồng cổ đông thông qua;  
Căn cứ Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty,

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Điện tử Biên Hòa xin trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua:

### I. Quyết toán thù lao của Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát năm 2023 như sau:

Đơn vị tính: VNĐ

STT	Họ và tên	Mức thù lao, chi phí/tháng	Số tháng	Phê duyệt 2023	Thực hiện 2023
	<b>Hội đồng Quản trị</b>			<b>156.000.000</b>	<b>156.000.000</b>
1	Vũ Song Toàn	3.000.000	12	36.000.000	36.000.000
2	Lê Hữu Phước	2.500.000	12	30.000.000	30.000.000
3	Nguyễn Đình Cường	2.500.000	12	30.000.000	30.000.000
4	Võ Văn Chúng	2.500.000	12	30.000.000	30.000.000
5	Văn Việt Tuấn	2.500.000	12	30.000.000	30.000.000
	<b>Ban Kiểm soát</b>			<b>52.800.000</b>	<b>52.800.000</b>
1	Nguyễn Phước Hiệp	2.000.000	12	24.000.000	24.000.000
2	Vũ Tiến Dũng	1.200.000	12	14.400.000	14.400.000
3	Lê Thị Như Ái	1.200.000	12	14.400.000	14.400.000
	<b>Tổng cộng</b>			<b>208.800.000</b>	<b>208.800.000</b>

### II. Kế hoạch thù lao của Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát năm 2024 như sau:

Đơn vị tính: VNĐ

STT	Chức danh	Năm 2024		
		Mức thù lao/người/tháng	Số người x tháng	Thành tiền
1	Chủ tịch HĐQT	3.000.000	1 x 12	36.000.000
2	Thành viên HĐQT	2.500.000	4 x 12	120.000.000
3	Trưởng Ban Kiểm soát	2.000.000	1 x 12	24.000.000
4	Thành viên BKS	1.200.000	2 x 12	28.800.000
	<b>Tổng cộng</b>			<b>208.800.000</b>

Trân trọng kính trình!

Nơi gửi:

- Như trên;
- Lưu VT, HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



VŨ SONG TOÀN

**TỜ TRÌNH**

(V/v: Phân phối lợi nhuận năm 2023)

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024  
Công ty Cổ phần Điện tử Biên Hòa**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17/06/2020 và có hiệu lực từ ngày 01/01/2021;
- Căn cứ Nghị định số 53/2016/NĐ-CP của Thủ tướng Chính phủ ban hành ngày 13/06/2016 và có hiệu lực từ ngày 01/8/2016;
- Căn cứ Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH của Bộ lao động Thương binh và Xã hội ban hành ngày 01/09/2016 và có hiệu lực ngày 15/10/2016;
- Căn cứ Điều lệ Công ty CP Điện tử Biên Hòa được Đại hội đồng Cổ đông thông qua;
- Căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 của Công ty;

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Điện tử Biên Hòa xin trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua việc phân phối lợi nhuận năm 2023 của Công ty như sau:

Đơn vị tính: VNĐ

STT	DIỄN GIẢI	THÀNH TIỀN
1	Tổng lợi nhuận trước thuế	8.240.357.241
2	Thuế TNDN hiện hành tạm tính (20%)	1.700.977.364
<b>3</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế (3=1-2)</b>	<b>6.539.379.877</b>
4	Lợi nhuận năm 2022 còn giữ lại	782.685.691
<b>5</b>	<b>Tổng lợi nhuận sau thuế chưa phân phối (5=3+4)</b>	<b>7.322.065.568</b>
6	Trích quỹ phúc lợi	800.000.000
7	Trích thưởng người quản lý và người điều hành DN	150.000.000
<b>8</b>	<b>Tổng lợi nhuận sau thuế giữ lại chưa phân phối (8=5-6-7)</b>	<b>6.372.065.568</b>
<b>9</b>	<b>Dự kiến chia cổ tức 10% năm 2023</b>	<b>6.000.000.000</b>
a	Đã chia tạm ứng cổ tức 5% đợt 1 năm 2023	3.000.000.000
b	Dự kiến chia cổ tức 5% đợt 2 năm 2023	3.000.000.000
<b>10</b>	<b>Lợi nhuận còn giữ lại năm 2023 chuyển qua năm sau</b>	<b>372.065.568</b>

**Ghi chú:**

1/Tờ trình phân phối lợi nhuận dựa trên số liệu báo cáo tài chính kế toán năm 2023 đã được Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY kiểm toán, chưa có sự soát xét của các cơ quan ban ngành;

2/ Quỹ phúc lợi, quỹ thưởng người quản lý và người điều hành doanh nghiệp được trích lập theo quy định của Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/09/2016 và có hiệu lực từ ngày 15/10/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với Công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà Nước.



3/ Mặc dù công ty chưa hoàn thành kế hoạch lợi nhuận nhưng vẫn đề nghị trích quỹ phúc lợi và khen thưởng cho Người quản lý và người điều hành doanh nghiệp vì trong năm 2023 phát sinh nhiều chi phí ngoài kế hoạch và đặc biệt là chi phí pháp lý của tòa nhà 97 Nguyễn Thị Minh Khai làm ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh của công ty. Trong tình hình đó công ty đã cố gắng hoàn thành kế hoạch ở mức tối đa có thể, bảo toàn nguồn vốn và tài sản của công ty. Kết quả năm 2023 là đáng ghi nhận.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại Hội đồng Cổ đông xem xét, quyết định tỷ lệ và hình thức chia cổ tức bằng tiền mặt năm 2023. Đồng thời ủy quyền cho Hội đồng Quản trị lựa chọn thời điểm thích hợp thực hiện chia cổ tức bằng tiền mặt năm 2023.

Trân trọng kính trình!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, HĐQT.



VŨ SONG TOÀN





-----  
Tp.HCM, ngày 25 tháng 04 năm 2024

## TỜ TRÌNH

V/v: Ủy quyền cho BKS chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024  
Công ty Cổ phần Điện tử Biên Hòa

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Điện tử Biên Hòa được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 18/04/2023,
- Căn cứ Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát,

Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Điện tử Biên Hòa xin kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Ban kiểm soát lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty Cổ phần Điện tử Biên Hòa theo đúng luật định.

Trân trọng kính trình!

TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT

Nơi nhận:

- Cổ đông công ty;
- TV HĐQT, BKS;
- Ban TGD;
- Lưu VT, BKS.

NGUYỄN PHƯỚC HIỆP



**PHIẾU BIỂU QUYẾT**  
**TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**  
**CỦA CÔNG TY CP ĐIỆN TỬ BIÊN HÒA**

**I. THÔNG TIN CỔ ĐÔNG:**

- Mã số cổ đông: **B001**
- Họ và tên cổ đông/Người đại diện: **Vũ Song Toàn (T.Cty CP Điện tử và Tin học Việt Nam)**
- Số cổ phần sở hữu/ủy quyền: **1.080.000** cổ phần (Tương đương: **1.080.000** phiếu biểu quyết).

**II. NỘI DUNG BIỂU QUYẾT:**

Stt	Nội dung	Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
1	Thông qua Báo cáo của HĐQT về kết quả hoạt động SXKD năm 2023 và Công tác quản trị của HĐQT năm 2023; Kế hoạch SXKD năm 2024	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
<b>Phương án 1:</b> 1.1 Thống nhất Báo cáo của HĐQT về kết quả hoạt động SXKD năm 2023 và Công tác quản trị của HĐQT năm 2023 gồm các chỉ tiêu chính: <ul style="list-style-type: none"><li>Tổng doanh thu: 26,826 tỷ đồng.</li><li>Tổng lợi nhuận trước thuế: 8,24 tỷ đồng.</li><li>Tỷ lệ cổ tức: 10% (đã tạm ứng chi trả cho cổ đông 5% trong năm 2023).</li></ul> 1.2 Thống nhất các chỉ tiêu chính Kế hoạch Sản xuất Kinh doanh năm 2024 gồm: <ul style="list-style-type: none"><li>Tổng doanh thu: 25 tỷ đồng.</li><li>Tổng lợi nhuận trước thuế: 3,36 tỷ đồng.</li><li>Tỷ lệ cổ tức: 5%</li></ul>		<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
<b>Phương án 2:</b> 1.1 Thống nhất Báo cáo của HĐQT về kết quả hoạt động SXKD năm 2023 và Công tác quản trị của HĐQT năm 2023 gồm các chỉ tiêu chính: <ul style="list-style-type: none"><li>Tổng doanh thu: 26,826 tỷ đồng;</li><li>Tổng lợi nhuận trước thuế: 8,24 tỷ đồng;</li><li>Tỷ lệ cổ tức: 10% (đã tạm ứng chi trả cho cổ đông 5% trong năm 2023).</li></ul> 1.2 Thống nhất các chỉ tiêu chính Kế hoạch Sản xuất Kinh doanh năm 2024 gồm: <ul style="list-style-type: none"><li>Tổng doanh thu: 25 tỷ đồng.</li><li>Tổng lợi nhuận trước thuế: 5,5 tỷ đồng.</li></ul>		<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

**Ghi chú:**

- Cổ đông biểu quyết bằng cách đánh dấu (x) hoặc dấu (v) vào một trong các ô "Tán thành", "Không tán thành" hoặc "Không có ý kiến" vào từng nội dung biểu quyết.
- Cổ đông ký và ghi rõ họ tên trên phiếu để đảm bảo tính hợp lệ của Phiếu biểu quyết.
- Phiếu biểu quyết này được Ban kiểm phiếu thu và thực hiện kiểm phiếu tại Đại hội.



Stt	Nội dung	Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
2	Thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán (báo cáo tóm tắt) và Báo cáo của Công ty kiểm toán về báo cáo tài chính năm 2023	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
3	Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
4	Thông qua Tờ trình Quyết toán thù lao của HĐQT, BKS năm 2023 và kế hoạch thù lao của HĐQT, BKS năm 2024	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
5	Thông qua Tờ trình Phân phối lợi nhuận năm 2023			
	<b>Phương án 1:</b> Tổng lợi nhuận sau thuế chưa phân phối: 7.322.065.568 đồng: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trích quỹ phúc lợi: 800.000.000 đồng;</li> <li>- Trích thưởng người quản lý và người điều hành: 150.000.000 đồng;</li> <li>- Chia cổ tức năm 2023 cho cổ đông: 6.000.000.000 đồng (10% VDL);</li> <li>- Lợi nhuận sau thuế còn lại giữ lại: 372.065.568 đồng.</li> </ul>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
	<b>Phương án 2:</b> Tổng lợi nhuận sau thuế chưa phân phối: 7.322.065.568 đồng: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trích quỹ phúc lợi: 650.000.000 đồng;</li> <li>- Trích thưởng người quản lý và người điều hành: 100.000.000 đồng;</li> <li>- Chia cổ tức năm 2023 cho cổ đông: 6.000.000.000 đồng (10% VDL);</li> <li>- Lợi nhuận sau thuế còn lại giữ lại: 572.065.568 đồng.</li> </ul>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
6	Thông qua Tờ trình Ủy quyền cho BKS chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

Biên Hòa, ngày 25 tháng 04 năm 2024

**CỔ ĐÔNG/NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN**

(Ký và ghi rõ họ tên)

**Ghi chú:**

1. Cổ đông biểu quyết bằng cách đánh dấu (x) hoặc dấu (v) vào một trong các ô "Tán thành", "Không tán thành" hoặc "Không có ý kiến" vào từng nội dung biểu quyết.
2. Cổ đông ký và ghi rõ họ tên trên phiếu để đảm bảo tính hợp lệ của Phiếu biểu quyết.
3. Phiếu biểu quyết này được Ban kiểm phiếu thu và thực hiện kiểm phiếu tại Đại hội.